

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt mô hình phát triển du lịch cộng đồng trong vùng Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Đắk Nông tại xã Ea Pô, huyện Cư Jút

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Du lịch ngày 16 tháng 7 năm 2017;

Xét đề nghị của Giám đốc Ban Quản lý Công viên địa chất Đắk Nông tại Tờ trình số 04/TTr-BQL ngày 11 tháng 3 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt mô hình phát triển du lịch cộng đồng trong vùng Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Đắk Nông tại xã Ea Pô, huyện Cư Jút (gửi kèm).

Điều 2.

1. Giao Ban Quản lý Công viên địa chất Đắk Nông chịu trách nhiệm trước pháp luật và Ủy ban nhân dân tỉnh về tính chính xác pháp lý đối với nội dung do Ban trình.

2. Giao Ủy ban nhân dân huyện Cư Jút chỉ đạo triển khai vận hành mô hình phát triển du lịch cộng đồng tại xã Ea Pô sau khi được phê duyệt.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Kế hoạch và Đầu tư, Lao động - Thương binh và Xã hội, Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Xây dựng; Giám đốc Ban Quản lý Công viên địa chất Đắk Nông; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Cư Jút và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, Công TTĐT, KGVX (H).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Tôn Thị Ngọc Hạnh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG



**MÔ HÌNH DU LỊCH CỘNG ĐỒNG
TRONG VÙNG CÔNG VIÊN ĐỊA CHẤT
TOÀN CẦU UNESCO ĐẮK NÔNG
TẠI XÃ EA PÔ, HUYỆN CỬ JÚT**

Năm 2021

sk

**MÔ HÌNH DU LỊCH CỘNG ĐỒNG TRONG VÙNG CÔNG VIÊN ĐỊA
CHẤT TOÀN CẦU UNESCO ĐẮK NÔNG TẠI XÃ EA PÔ,
HUYỆN CƯ JÚT, TỈNH ĐẮK NÔNG**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 347/QĐ-UBND ngày 10 tháng 5 năm 2021
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông)

MỤC LỤC

PHẦN MỞ ĐẦU

1. Sự cần thiết xây dựng mô hình	4
2. Cơ sở xây dựng mô hình.....	5
2.1. Căn cứ pháp lý	5
2.2. Căn cứ các kết quả nghiên cứu	6
2.3. Căn cứ ý kiến đề xuất của nhóm chuyên gia tư vấn xây dựng và phát triển Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Đắk Nông	7
3. Mục tiêu xây dựng mô hình.....	7
3.1. Mục tiêu chung	7
3.2. Mục tiêu cụ thể	7
4. Cơ quan chủ trì xây dựng mô hình	8

PHẦN I

**ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH VÀ TIỀM NĂNG PHÁT TRIỂN DU LỊCH
CỘNG ĐỒNG TẠI XÃ EA PÔ, HUYỆN CƯ JÚT**

1. Du lịch cộng đồng - khái niệm và đặc trưng	9
1.1. Khái niệm.....	9
1.2. Đặc trưng	9
2. Kinh nghiệm phát triển du lịch cộng đồng tại một số tỉnh/thành phố.....	10
2.1. Làng du lịch cộng đồng Bơ Hông, huyện Đông Giang, Quảng Nam	10
2.2. Mô hình du lịch dựa vào cộng đồng tại huyện Bình Sơn, Quảng Ngãi	11
3. Tiềm năng phát triển du lịch cộng đồng tại xã Ea Pô.....	12
3.1. Đặc điểm tình hình	12
3.2. Nhận định các nhân tố để phát triển du lịch cộng đồng tại Ea Pô, Cư Jút	12

PHẦN II

THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN DU LỊCH CỘNG ĐỒNG TẠI XÃ EA PÔ, HUYỆN CƯ JÚT

1. Thực trạng phát triển du lịch tại xã Ea Pô, huyện Cư Jút.....	15
1.1. Về cơ sở hạ tầng.....	15
1.2. Về không gian du lịch.....	15
1.3. Về các dịch vụ du lịch.....	15
1.4. Về nguồn nhân lực phục vụ du lịch.....	16
1.5. Về thị trường và nhu cầu khách.....	16
2. Phân tích SWOT đối với mô hình du lịch cộng đồng tại Ea Pô, Cư Jút.....	16

PHẦN III

ĐỊNH HƯỚNG XÂY DỰNG MÔ HÌNH DU LỊCH CỘNG ĐỒNG TẠI XÃ EA PÔ, HUYỆN CƯ JÚT

1. Định hướng về không gian khu vực phát triển du lịch, dịch vụ.....	18
1.1. Về trụ sở của Ban Quản lý du lịch cộng đồng xã Ea Pô; Địa điểm sinh hoạt cộng đồng ngoài trời, tổ chức lễ hội văn hóa, văn nghệ, trò chơi dân gian; Trưng bày và bán các sản phẩm dệt thổ cẩm, trưng bày mẫu hóa thạch Cúc đá.....	18
1.2. Không gian trải nghiệm quy trình sản xuất hàng hóa, đặc sản địa phương..	18
1.3. Không gian trải nghiệm du lịch khám phá, sinh thái và tổ hợp dịch vụ.....	19
1.4. Không gian trưng bày cúc đá hóa thạch và giáo dục địa chất.....	19
1.5. Không gian khuyến khích phát triển các homestay.....	19
2. Định hướng về đầu tư cơ sở hạ tầng.....	20
3. Định hướng phát triển các dịch vụ du lịch.....	21
4. Định hướng thị trường khách.....	21
5. Định hướng về nguồn nhân lực phục vụ du lịch.....	21
6. Định hướng xây dựng mô hình Ban Quản lý Du lịch cộng đồng tại Ea Pô	22

PHẦN IV

GIẢI PHÁP XÂY DỰNG MÔ HÌNH DU LỊCH CỘNG ĐỒNG TẠI XÃ EA PÔ, HUYỆN CƯ JÚT

1. Giải pháp về đào tạo phát triển nguồn nhân lực du lịch.....	23
2. Giải pháp về đa dạng hóa, nâng cao chất lượng sản phẩm và dịch vụ du lịch	23
3. Giải pháp về công tác quảng bá xúc tiến du lịch.....	24

4. Giải pháp về bảo vệ môi trường và tôn tạo tài nguyên du lịch.....	24
5. Giải pháp phát triển DLCĐ gắn với bảo tồn và phát triển bền vững	24
6. Giải pháp huy động vốn đầu tư.....	24

PHẦN V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Quản lý Công viên địa chất Đắk Nông	26
2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.....	26
3. Sở Kế hoạch và Đầu tư	27
4. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	27
5. Sở Công thương	27
6. Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn	27
7. Sở Xây dựng	27
8. Ủy ban nhân dân huyện Cư Jut.....	27
9. Ủy ban nhân dân xã Ea Pô.....	28
Phụ lục 1. Các bước triển khai xây dựng mô hình du lịch cộng đồng tại xã Ea Pô, huyện Cư Jut.....	29
Phụ lục 2. Mẫu Quy chế hoạt động du lịch cộng đồng tại xã Ea Pô	33
Phụ lục 3. Mẫu Nội quy hoạt động du lịch cộng đồng	38
Phụ lục 4. Mẫu Cam kết đảm bảo vệ sinh chuẩn phục vụ du lịch cộng đồng.....	40
Phụ lục 5. Mẫu Quy chế hoạt động của Đội văn nghệ xã Ea Pô	41
Phụ lục 6. Chương trình tour du lịch cộng đồng xã Ea Pô	49
Phụ lục 7. Khám phá các di sản trong tour du lịch cộng đồng tại Ea Pô	50
Phụ lục 8. Một số mẫu homestay truyền thông	52
Phụ lục 9. Một số mẫu thiết kế (demo landscape) mô hình homestay theo phong cách hiện đại.....	54
Phụ lục 10. Mẫu thổ cẩm truyền thống tại xã Ea Pô	57
Phụ lục 11. Một số hoạt động của mô hình.....	58
Phụ lục 12. Một số mẫu thiết kế sản phẩm thủ công lưu niệm.....	60
Phụ lục 13. Danh mục các món ăn của dân tộc Thái tại xã Ea Pô.....	73
Tài liệu Hướng dẫn vận hành du lịch lưu trú tại nhà dân (Tài liệu kèm theo)	

nk

PHẦN MỞ ĐẦU

1. Sự cần thiết xây dựng mô hình

Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Đắk Nông được xây dựng vào cuối năm 2015 với diện tích 4.760km² trải dài trên 6 huyện, thành phố: Cư Jút, Krông Nô, Đắk Mil, Đắk Song, Đắk Glong và Gia Nghĩa, nhằm mục đích thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển một cách bền vững và góp phần bảo tồn, phát huy tổng thể giá trị các loại hình di sản của địa phương.

Công viên địa chất toàn cầu là một danh hiệu cao quý của Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa Liên Hợp Quốc (viết tắt là UNESCO) đối với những khu vực có các giá trị di sản địa chất, văn hóa và đa dạng sinh học mang tầm quốc tế, quốc gia hoặc khu vực. Định hướng phát triển của một Công viên địa chất toàn cầu được xây dựng dựa trên các yêu cầu của UNESCO và bộ tiêu chí bắt buộc của Mạng lưới Công viên địa chất toàn cầu (Global Geopark Network). Theo bộ tiêu chí này, phát triển du lịch bền vững dựa vào cộng đồng địa phương và khai thác hợp lý các giá trị di sản (địa chất, địa mạo, văn hóa, đa dạng sinh học) là yêu cầu bắt buộc. Trong đó, cộng đồng dân cư đóng vai trò chủ đạo, tích cực trong các hoạt động du lịch và các hoạt động bảo tồn di sản.

Do đó, việc xây dựng mô hình du lịch cộng đồng trong vùng Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Đắk Nông để chính cộng đồng người dân tổ chức, quản lý và làm chủ nhằm đem lại lợi ích kinh tế thông qua hoạt động du lịch, góp phần bảo vệ cảnh quan, môi trường là một mô hình phát triển du lịch phù hợp với tiêu chí của UNESCO đối với một Công viên địa chất toàn cầu. Mô hình được đánh giá phù hợp để nâng cao nhận thức cho người dân về các giá trị di sản trong vùng Công viên địa chất tại địa phương; tăng tính tự hào, tính sáng tạo và chủ động của người dân trong việc bảo tồn, khai thác hợp lý các giá trị di sản này. Đồng thời, mang lại cho du khách những trải nghiệm chân thực và thú vị về cuộc sống địa phương. Người dân trực tiếp tham gia cung ứng các dịch vụ du lịch và thu được lợi ích kinh tế - xã hội từ các hoạt động đó; có trách nhiệm bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, cảnh quan và văn hóa địa phương để xây dựng không gian du lịch của địa phương.

Xã Ea Pô, huyện Cư Jút được lựa chọn là địa bàn thí điểm xây dựng mô hình du lịch cộng đồng trong vùng Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Đắk Nông, vì đây là địa phương hội đủ các yếu tố về địa chất, địa mạo, văn hóa và đa dạng sinh học để phát triển mô hình du lịch cộng đồng gắn với Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Đắk Nông; bên cạnh đó, chính quyền và nhân dân xã Ea Pô cũng nhận thức được vai trò và ý nghĩa của việc xây dựng và phát triển du lịch cộng đồng gắn với Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Đắk Nông trong

việc thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Tuy nhiên, người dân địa phương chưa được trang bị những kiến thức và kỹ năng cần thiết để sử dụng hiệu quả các nguồn tài nguyên (văn hóa, địa chất,...) nhằm xây dựng và vận hành các dịch vụ du lịch tại địa phương.

Như vậy, việc xây dựng thí điểm mô hình du lịch cộng đồng tại xã Ea Pô không chỉ đáp ứng được yêu cầu của UNESCO mà còn phù hợp với nguyện vọng và nhu cầu thực tế của chính quyền và người dân địa phương; đồng thời, góp phần bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống một cách hiệu quả. Đây cũng được xem là mô hình phát triển hạt nhân, thúc đẩy và lan tỏa động lực, nhằm khuyến khích các cá nhân, tổ chức, địa phương khác trong vùng Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Đắk Nông cùng chung tay phát triển du lịch địa phương.

2. Cơ sở xây dựng mô hình

2.1. Căn cứ pháp lý, văn bản

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
- Luật Du lịch ngày 19 tháng 6 năm 2017;
- Nghị quyết số 92/NQ-CP ngày 08 tháng 12 năm 2014 của Chính phủ về một số giải pháp đẩy mạnh phát triển du lịch Việt Nam trong thời kỳ mới;
- Nghị quyết số 103/NQ-CP ngày 06 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16 tháng 01 năm 2017 của Bộ Chính trị khóa XII về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn;
- Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch;
- Quyết định số 2473/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030”;
- Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch;
- Quyết định số 2714/QĐ-BVHTTDL ngày 03 tháng 8 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phê duyệt Đề án “Chiến lược phát triển sản phẩm du lịch Việt Nam đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”;
- Chương trình hành động số 20-CTr/TU ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16 tháng 01

năm 017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn;

- Chỉ thị số 23-CT/TU ngày 17 tháng 11 năm 2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc xây dựng Công viên địa chất khu vực Krông Nô trở thành Công viên địa chất toàn cầu;

- Nghị quyết số 11/2006/NQ-HĐND ngày 03 tháng 8 năm 2006 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thông qua Đề án “Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2006-2010 và định hướng đến 2020”; Nghị quyết số 09/2012/NQ-HĐND ngày 31 tháng 5 năm 2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2011-2015 và định hướng đến năm 2020;

- Nghị quyết số 06/2018/NQ-HĐND ngày 02 tháng 8 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Quy định về chính sách khuyến khích, hỗ trợ đầu tư vào tỉnh Đắk Nông;

- Quyết định số 1815/QĐ-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành hướng dẫn thực hiện Quy định về chính sách khuyến khích, hỗ trợ đầu tư vào tỉnh Đắk Nông;

- Quyết định số 1014/QĐ-UBND ngày 02 tháng 7 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Đề án phát triển các sản phẩm du lịch, xây dựng mô hình du lịch cộng đồng (homestay) gắn với Công viên địa chất Đắk Nông đến năm 2020, định hướng đến năm 2030.

2.2. Căn cứ các kết quả nghiên cứu và các tài liệu hướng dẫn

- Báo cáo tóm tắt về kết quả Đề án “Điều tra nghiên cứu di sản địa chất để xây dựng Công viên địa chất và bảo vệ môi trường khu vực thác Trinh Nữ, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông, Việt Nam” do Tiến sĩ La Thế Phúc, Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam thực hiện năm 2007-2008.

- Báo cáo của Sở Khoa học và Công nghệ về kết quả Đề tài KHCN cấp tỉnh “Nghiên cứu, điều tra đánh giá di sản địa chất, xây dựng Công viên địa chất khu vực Krông Nô, tỉnh Đắk Nông”.

- Hồ sơ Công viên địa chất Đắk Nông trình UNESCO tháng 11 tháng 2018.

- “Sổ tay Hướng dẫn và các tiêu chí của Công viên địa chất toàn cầu” do UNESCO ban hành.

- Báo cáo kết quả nghiên cứu Dự án “Điều tra, khảo sát, nghiên cứu bổ sung, đánh giá, xếp hạng các giá trị di sản, xác định phạm vi, quy mô để xây dựng hồ sơ trình UNESCO công nhận Công viên địa chất toàn cầu ở tỉnh Đắk

Nông” năm 2019 do Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp cùng Trung tâm KAST và Di sản Địa chất, Viện Khoa học, Địa chất và Khoáng sản thực hiện.

2.3. Căn cứ ý kiến đề xuất của nhóm chuyên gia tư vấn xây dựng và phát triển Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Đắk Nông

Theo đề xuất của nhóm chuyên gia tư vấn, Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Đắk Nông đã hình thành 03 tuyến du lịch trải nghiệm, gồm: Tuyến 1 “Trường ca của lửa và nước” từ thành phố Gia Nghĩa về huyện Krông Nô theo Quốc lộ 28; Tuyến 2 “Bản giao hưởng của làn gió mới” từ huyện Cư Jút về thành phố Gia Nghĩa dọc theo Quốc lộ 14 và Tuyến 3 “Âm vang từ Trái đất” từ thành phố Gia Nghĩa theo Quốc lộ 28 đến huyện Đắk Glong.

Cũng theo đề xuất và định hướng của nhóm chuyên gia, trong năm 2021 sẽ hình thành tuyến du lịch thứ 4 của Công viên địa chất. Nếu 3 tuyến du lịch trên giúp du khách trải nghiệm văn hóa các dân tộc bản địa là Mạ, M'ông, Ê đê thì tuyến du lịch thứ 4 sẽ mang đến cho du khách cái nhìn và cảm nhận về văn hóa người đồng bào dân tộc Thái sinh sống trên địa bàn xã Ea Pô. Do đó, việc xây dựng thí điểm mô hình du lịch cộng đồng trên tuyến du lịch thứ 4 của Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Đắk Nông sẽ là hạt nhân của sự phát triển, góp phần tạo động lực, hình thành chuỗi giá trị các sản phẩm du lịch trên toàn tuyến.

3. Mục tiêu xây dựng mô hình

3.1. Mục tiêu chung

Xây dựng mô hình du lịch cộng đồng trong vùng Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Đắk Nông tại xã Ea Pô, huyện Cư Jút cung cấp định hướng và thí điểm mô hình mẫu trong phát triển du lịch cộng đồng; đưa ra các giải pháp quan trọng, căn bản nhằm khuyến khích sự tham gia của người dân, tạo việc làm, tăng thu nhập, cải thiện đời sống cho người dân, xây dựng khối liên minh chiến lược giữa cộng đồng với các cơ quan Chính phủ, tổ chức phi Chính phủ và các doanh nghiệp du lịch theo tiêu chí của UNESCO.

Bên cạnh đó, mô hình du lịch cộng đồng tại xã Ea Pô còn góp phần khôi phục, bảo tồn và gìn giữ các giá trị di sản địa chất, văn hóa, bảo vệ môi trường sinh thái đặc thù của địa phương; đưa du lịch trở thành một ngành kinh tế quan trọng, tạo động lực phát triển du lịch bền vững cho các địa phương/cộng đồng trong vùng Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Đắk Nông.

3.2. Mục tiêu cụ thể

- Huy động các nguồn lực đầu tư phát triển du lịch dựa vào cộng đồng, khai thác giá trị văn hóa truyền thống các dân tộc, di sản địa chất, cảnh quan thiên nhiên gắn với các giá trị độc đáo trong vùng Công viên địa chất toàn cầu

UNESCO Đắk Nông; đồng thời, gắn việc phát triển du lịch cộng đồng với Chương trình xây dựng nông thôn mới để tạo ra những sản phẩm du lịch hấp dẫn, thu hút du khách đến trải nghiệm, thụ hưởng và cảm nhận những giá trị đặc sắc của địa phương.

- Hỗ trợ, khuyến khích sự tham gia tích cực của cộng đồng dân cư vào hoạt động du lịch, khai thác tiềm năng về bản sắc văn hóa, cảnh quan thiên nhiên và môi trường cho phát triển du lịch nhằm góp phần tạo việc làm và nâng cao thu nhập cho người dân địa phương.

- Tổ chức không gian, mạng lưới, điểm du lịch cộng đồng; Lựa chọn khu vực có tiềm năng và lợi thế để khai thác phát triển; Đề xuất các hoạt động du lịch cụ thể phát triển du lịch cộng đồng một cách hiệu quả.

- Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển du lịch và phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện các mục tiêu về phát triển du lịch gắn với xóa đói giảm nghèo, nâng cao chất lượng sinh hoạt và trình độ dân trí của người dân địa phương.

4. Cơ quan chủ trì xây dựng mô hình: Ban Quản lý Công viên địa chất Đắk Nông.

PHẦN I

ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH VÀ TIỀM NĂNG PHÁT TRIỂN DU LỊCH CỘNG ĐỒNG TẠI XÃ EA PÔ, HUYỆN CƯ JÚT

1. Du lịch cộng đồng - khái niệm và đặc trưng

1.1. Khái niệm

“Du lịch cộng đồng” là loại hình du lịch được phát triển trên cơ sở các giá trị văn hóa của cộng đồng, do cộng đồng dân cư quản lý, tổ chức khai thác và hưởng lợi. Là một hình thức du lịch sinh thái - văn hóa, mang lại cho du khách những trải nghiệm về cuộc sống địa phương, trong đó nhấn mạnh sự phát triển của cộng đồng địa phương và cho phép người dân có quyền tham gia và kiểm soát lớn hơn đối với sự vận hành và phát triển du lịch tại địa phương; đồng thời, họ cũng là lực lượng chia sẻ nhiều lợi ích hơn từ hoạt động du lịch, thu được các lợi ích kinh tế - xã hội, chịu trách nhiệm bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, môi trường và văn hóa địa phương.

1.2. Đặc trưng

- *Bình đẳng xã hội*: Các thành viên cộng đồng tham gia lập kế hoạch, thực hiện và quản lý các hoạt động du lịch của cộng đồng mình.

- *Tôn trọng bản sắc văn hóa địa phương và các di sản thiên nhiên*: Cộng đồng phải nhận thức đầy đủ tầm quan trọng của môi trường tự nhiên và văn hóa địa phương đối với cuộc sống của họ và hoạt động du lịch mà họ đang cung cấp, về những tác động của du lịch cộng đồng đối với nền văn hóa của họ để có kế hoạch khai thác và bảo vệ hợp lý.

- *Sẽ chia lợi ích và trách nhiệm*: Lợi ích được chia sẻ và các bên tham gia (doanh nghiệp, cộng đồng) phải có trách nhiệm đóng góp duy tu, cải thiện, nâng cấp cơ sở hạ tầng phục vụ hoạt động du lịch, lập kế hoạch phát triển của cơ sở hạ tầng cho các hoạt động du lịch sinh thái dựa vào cộng đồng (nhà ở, đường giao thông, cảnh quan,...) trên nguyên tắc hài hòa.

- *Quyền sở hữu tài nguyên và nguyên tắc tham gia quản lý của cộng đồng*: Việc các thành viên cộng đồng tham gia lập kế hoạch, thực hiện, quản lý, họ làm chủ trong cung cấp dịch vụ. Cộng đồng là người “chủ nhà” thật sự, họ là những người chia sẻ với du khách những điểm sáng thực hành văn hóa địa phương để du khách được tiếp cận, tìm hiểu và chia sẻ văn hóa truyền thống của họ một cách xác thực nhất. Họ trực tiếp chia sẻ các tri thức dân gian trong các bình diện của đời sống dân sinh như ẩm thực, âm nhạc, văn học dân gian, phong tục - tập quán, nghề truyền thống, phong cách sống,...

nk

- *Phát triển kinh tế bền vững*: Tìm kiếm một mô hình du lịch bảo tồn đã dẫn đến sự ra đời của du lịch bền vững lấy phối hợp giữa sinh thái và văn hóa làm tâm điểm. Cộng đồng phải chủ động xây dựng kế hoạch kích thích kinh tế địa phương bằng cách tạo ra thu nhập thông qua việc sử dụng bền vững các nguồn tài nguyên thiên nhiên của địa phương mình.

2. Kinh nghiệm phát triển du lịch cộng đồng tại một số địa phương

2.1. Làng du lịch cộng đồng Bơ Hông, huyện Đông Giang, tỉnh Quảng Nam

Làng Bơ Hông (xã Sông Kôn, huyện Đông Giang) là nơi sinh sống của đồng bào dân tộc Cơ Tu, nằm trên tuyến đường chính nối thành phố Đà Nẵng với các huyện miền núi tỉnh Quảng Nam. Ở làng du lịch cộng đồng Bơ Hông, các sản phẩm mây tre đan nổi tiếng gắn với tiềm năng về phát triển du lịch sinh thái, du lịch văn hóa đã được khách du lịch trong và ngoài nước trải nghiệm và đánh giá cao.

Hưởng lợi trực tiếp từ mô hình, người dân ở đây được lựa chọn để tham gia vào từng phần việc cụ thể, phù hợp với năng lực cá nhân và được tập huấn các kỹ năng phục vụ khách du lịch như kỹ năng giao tiếp, đón khách; nghiệp vụ ẩm thực, hướng dẫn viên du lịch... Đồng thời khôi phục các làng nghề truyền thống thông qua việc xây dựng các mô hình trình diễn và bán các sản phẩm thủ công mỹ nghệ. Những câu chuyện dân gian, các loại hình âm nhạc, nghệ thuật truyền thống... cũng được cộng đồng khôi phục và chuyển tải đến du khách một cách sinh động nhất.

Quản lý trực tiếp mô hình du lịch này là Tổ hợp tác quản lý du lịch cộng đồng Bơ Hông, gồm 26 thành viên, được chia thành những tổ dịch vụ như ẩm thực, đan lát, nhạc cụ cổ truyền, múa cồng chiêng, hướng dẫn viên, homestay. Mỗi tổ gồm từ 4-5 thành viên. Các tổ dịch vụ trích lại 15% lợi nhuận từ các hoạt động du lịch để cùng xây dựng và nâng cấp không gian du lịch trong làng.

Du khách đến lưu trú tại làng được phục vụ tận tình trong các homestay truyền thống đầy đủ tiện nghi, được thưởng thức các món ăn dân dã và tham gia giao lưu, sinh hoạt văn hóa cộng đồng với những loại nhạc cụ, vũ điệu đặc sắc của đồng bào dân tộc Cơ Tu.

Hàng năm, làng du lịch Bơ Hông đón hơn 1.000 lượt khách đến lưu trú, doanh thu 325 triệu đồng và số tiền này hoàn toàn phục vụ lại cho lợi ích người trong làng tham gia hoạt động du lịch.

Ngoài ra, từ khi phát triển du lịch cộng đồng, thu nhập của người dân địa phương được cải thiện rõ rệt; Đời sống tinh thần của người dân trong làng cũng trở nên vui nhộn hơn thông qua các hoạt động văn nghệ văn hóa; bà con trong

làng cũng đoàn kết hơn vì thường xuyên phối hợp nhau trong việc đón tiếp khách du lịch. Đồng thời, ý thức bảo vệ môi trường được nâng cao, không còn tình trạng vứt, xả rác bừa bãi.

2.2. Mô hình du lịch dựa vào cộng đồng tại huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi

Huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi là một trong những địa phương xây dựng thành công mô hình du lịch dựa vào cộng đồng. Tại đây, các hộ dân nằm dọc hai bên đường vào điểm du lịch Gành Yến, thôn Thanh Thủy, xã Bình Hải được vận động để tham gia Làng tranh Gành Yến và cung cấp các dịch vụ du lịch như:

- Dịch vụ ăn uống, giải khát, bán quà lưu niệm có vẽ hình ảnh Gành Yến như: nón, mũ, áo thun và bán các đặc sản địa phương như tỏi khô, hành tím, mực khô, cá... tại Gành Yến.

- Giữ xe máy và cho thuê xe đạp đơn, xe đạp đôi.

- Tạo không gian để du khách trải nghiệm tự vẽ sơn trên chất liệu vách phen, thuyền thúng, nón do chủ nhà cung cấp.

- Trải nghiệm học trồng - thu hoạch hành tỏi.

- Trải nghiệm câu cá biển và chèo thuyền thúng.

- Trải nghiệm văn hóa truyền thống: Hát bả trạo, bài chòi.

Ngoài ra, Ban Quản lý mô hình du lịch cộng đồng tại huyện Bình Sơn cũng khuyến khích các hộ dân tham gia mô hình “*Nhà vệ sinh công cộng tại gia*” trên cơ sở sử dụng nhà vệ sinh của gia đình để cung cấp dịch vụ vệ sinh có thu tiền dịch vụ tại chỗ cho du khách, với mức thu không quá 3.000đ/khách/lần sử dụng dịch vụ. Số tiền này do chủ nhà tự thu và sử dụng nhằm đảm bảo vận hành nhà vệ sinh sạch sẽ, có nước rửa tay và giấy vệ sinh. Mô hình này góp phần đáp ứng nhu cầu khi lượng khách tăng cao, nhất là vào ngày lễ, ngày tết.

Đến với Bình Sơn, du khách còn được tham quan làng gốm Mỹ Thiện và tham gia vào các hoạt động trải nghiệm tại nhà dân (mô hình mẫu tại nhà ông Đặng Văn Trịnh) do chính các thành viên trong gia đình thực hiện như: Giới thiệu về lịch sử của gốm Mỹ Thiện, cách nặn, cách nung, cách tạo hoa văn, bán sản phẩm lưu niệm và tự trải nghiệm cách làm gốm.

Ngoài ra, du khách còn có cơ hội trải nghiệm không gian trưng bày cổ vật tại nhà trưng bày của ông Lâm Zũ Sinh với các bộ sưu tập có giá trị độc đáo như: Gốm Mỹ Thiện: Xưa và nay, bộ sưu tập bàn xoay lớn nhất Việt Nam, bộ sưu tập gốm lớn nhất Quảng Ngãi...; trải nghiệm trang phục dân tộc trong không gian nhà cổ.

Có thể nói, mô hình du lịch này thực sự đã huy động được sự tham gia của cộng đồng dân cư trong việc sáng tạo và hình thành nên các sản phẩm/dịch vụ du lịch độc đáo tại địa phương; góp phần cải thiện thu nhập và lan tỏa niềm tự hào, tình yêu quê hương của cộng đồng địa phương đến với du khách.

3. Tiềm năng phát triển du lịch cộng đồng tại xã Ea Pô

3.1. Đặc điểm tình hình

Xã Ea Pô nằm về phía bắc của huyện Cư Jút, cách thị trấn Ea T'ling khoảng 15km, là một xã nằm trong vùng Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Đắk Nông. Địa giới hành chính của xã như sau: Phía Đông giáp xã Hòa Phú, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk; phía Tây giáp xã Đắk Wil và xã Đắk D'Rông, huyện Cư Jút; phía Nam giáp xã Nam Dong, huyện Cư Jút; phía Bắc giáp xã Ea Wen, huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk.

Diện tích tự nhiên là 9.477,24ha. Trong đó tổng diện tích gieo trồng hàng năm là 11.383ha, diện tích đất trồng cây ngắn ngày là 7.237ha, diện tích trồng cây dài ngày là 4.146ha. Tập trung chủ yếu các loại cây cà phê, tiêu, cao su, điều và cây ăn quả chiếm trên 60% đất nông nghiệp; diện tích lúa nước là 287ha.

Về đơn vị hành chính, xã Ea Pô có 21 thôn và 01 cụm dân cư.

Về dân số và dân tộc: Xã Ea Pô có 10 dân tộc cùng chung sống, bao gồm: dân tộc Kinh, Tày, Thái, Mường, Nùng, Dao, Gia Rai, Êđê, Cơ ho, M'ông với 12.355 khẩu. Trong đó, đồng bào dân tộc thiểu số 8.392 khẩu, chiếm 68%, dân tộc kinh chiếm 32%.

Về tôn giáo: có 02 tôn giáo chính là Công giáo với 1.077 khẩu và Phật giáo có 45 khẩu.

Toàn xã có 8.500 lao động trong độ tuổi (bình quân 1,5 người dân có 1 lao động trong độ tuổi) trong đó có 72% đã qua đào tạo nghề. Lao động có việc làm thường xuyên là 92,5%.

Trên địa bàn xã có 03 công trình thủy điện, 02 công ty cao su, 22 trang trại chăn nuôi heo, gà, thu hút và tạo việc làm cho trên 500 lao động là người địa phương nhằm phát triển kinh tế - xã hội và góp phần xóa đói, giảm nghèo.

Xã có đường giao thông liên xã kết nối với các xã khác trong huyện và tiếp giáp với xã Ea Wel, tỉnh Đắk Lắk tạo điều kiện cho người dân thông thương về kinh tế, văn hóa, xã hội.

3.2. Nhận định các nhân tố để phát triển du lịch cộng đồng tại xã Ea Pô

Qua khảo sát, Ban Quản lý Công viên địa chất Đắk Nông đã lựa chọn xã Ea Pô làm hạt nhân để phát triển mô hình du lịch cộng đồng trong vùng Công viên

địa chất toàn cầu UNESCO Đắk Nông, căn cứ trên các tiềm năng sau:

- *Sự hấp dẫn về địa chất:* Xã Ea Pô, huyện Cư Jút là địa bàn phân bố rộng hàng ngàn hecta các hóa thạch Cúc đá (Ammonit), thuộc chủ yếu địa phận của các thôn: Thôn Nam Tiến, thôn Nhà Đèn, thôn Suối Tre và địa phương lân cận (thôn 1 đến thôn 5 của xã Đắk Wil). Đây là loài sinh vật biển thân mềm, cùng họ với Ốc Anh Vũ, đã tuyệt chủng trong giai đoạn cuối Đại Trung sinh, cách đây 65 triệu năm. Hóa thạch Cúc đá là minh chứng cho một giai đoạn kiến tạo lịch sử bề mặt Trái đất trên vùng Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Đắk Nông. Đi kèm với hóa thạch Cúc đá thường tìm thấy hóa thạch Hai mảnh vỏ.

Đặc biệt, tại khu vực suối Công Nhân (suối Nông Trường), thôn Nam Tiến, xã Ea Pô có thể quan sát được các vết lộ tự nhiên chứa hóa thạch Cúc đá ở hai bên bờ và dưới lòng suối. Hóa thạch Cúc đá và Hai mảnh vỏ ở đây được các nhà khoa học nhận định có kích thước lớn nhất Việt Nam.

Ngoài ra, vị trí xã Ea Pô còn thuận tiện để kết nối với các điểm di sản địa chất khác như núi lửa Nam Dong, cấu trúc vòng Nam Dong (xã Nam Dong, huyện Cư Jút), bãi đá trầm tích lục nguyên cổ dọc sông Sê rê pôk... tạo nên quần thể di sản có giá trị, hấp dẫn khách tham quan.

- *Sự hấp dẫn về văn hóa:* Xã Ea Pô là địa bàn cư trú của 10 cộng đồng dân tộc. Trong đó, đa số là dân tộc Thái (với 746 hộ, 3.149 khẩu). Đây là cộng đồng dân tộc còn lưu giữ nhiều nét văn hóa truyền thống độc đáo, giàu bản sắc. Sự phong phú và độc đáo trong văn hóa dân tộc Thái được biểu hiện trong mọi mặt của đời sống hàng ngày từ trang phục, nhà ở, ẩm thực đến lao động sản xuất và các nghi thức, lễ hội. Ngoài ra, còn phải kể đến kho tàng văn học dân gian với vô số thần thoại, truyền thuyết lý giải về nguồn gốc hoặc những hiện tượng trong tự nhiên... hay các hình thức diễn xướng dân gian đặc sắc như hát then, dân ca, dân vũ truyền thống.

Hiện tại, xã Ea Pô có nghề thủ công truyền thống là nghề dệt thổ cẩm với sản phẩm là chăn, gối, đệm, quần áo, khăn, túi thổ cẩm... nên rất phù hợp cho việc gắn kết với hoạt động du lịch cộng đồng.

Ngoài ra, văn hóa dân gian của người Thái có nhiều nét đặc sắc thể hiện ở các câu truyện dân gian, truyện thơ, các điệu múa (Xe) như: múa xòe, múa sạp, múa nón, múa khăn, múa chai, đàn tính, hát then... và qua các trò chơi dân gian như thi đấu Tó Má Lẹ, tung còn... Đây cũng là những yếu tố văn hóa rất quan trọng để xây dựng các sản phẩm du lịch/trải nghiệm tại địa phương.

- *Sự hấp dẫn về văn hóa ẩm thực truyền thống:*

Dân tộc Thái ở xã Ea Pô, huyện Cư Jút vẫn lưu giữ được những nét đặc trưng trong văn hóa ẩm thực của đồng bào dân tộc mình nói chung như: các món

nướng, nộm, Lạp, canh, mọ và xôi. Trong các món ăn họ ưu tiên sử dụng các loại gia vị như mắc khén, ớt, tỏi và gừng... để ướp đồ ăn trước khi chế biến theo những cách riêng.

Thịt trâu gác bếp, cá nướng (Pa Pỉnh Tộp), măng luộc, thịt nướng, xôi... là những món ăn truyền thống không thể thiếu trong các hộ gia đình của người đồng bào Thái. Ngoài ra, còn có món nộm rất đặc sắc được làm từ ngọn, hoa của cây đu đủ... vừa là một bài thuốc, vừa là món ăn đượm vị truyền thống dân gian.

- *Sự hấp dẫn về đa dạng sinh học*: Vườn quốc gia Yok Đôn có một phần diện tích nằm trên địa bàn xã Ea Pô, huyện Cư Jú. Rừng ở đây chủ yếu là rừng khộp. Nơi đây có 89 loài động vật có vú, 305 loài chim, 48 loài bò sát, 16 loài lưỡng cư, 858 loài thực vật, hàng trăm loài cá nước ngọt và hàng ngàn loài côn trùng. Vườn có voi rừng, trâu rừng và bò tót, báo gấm, báo hoa mai, lợn rừng,... Ngoài ra, trong Vườn quốc gia còn lưu giữ các loại cây dược liệu quý hiếm. Đây là một lợi thế rất lớn để xây dựng các sản phẩm du lịch của xã như trải nghiệm các tuyến đi bộ trong rừng, tắm lá thảo dược dân tộc Thái... gắn với giá trị di sản của Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Đắk Nông.

- *Về kết nối tuyến điểm với các địa phương khác*: xã Ea Pô có vị trí khá thuận lợi để liên kết của tour, tuyến du lịch và thu hút du khách từ các địa phương khác như Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk...

PHẦN II

THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN DU LỊCH CỘNG ĐỒNG TẠI XÃ EA PÔ, HUYỆN CƯ JÚT

1. Thực trạng phát triển du lịch tại xã Ea Pô

1.1. Về cơ sở hạ tầng

Xã Ea Pô, huyện Cư Jút không nằm trong danh sách các địa phương triển khai thí điểm phát triển du lịch cộng đồng thuộc Đề án “Phát triển các sản phẩm du lịch, xây dựng mô hình du lịch cộng đồng (homestay) gắn với Công viên địa chất Đắk Nông đến năm 2020, định hướng đến năm 2030”. Do đó, cơ sở hạ tầng phục vụ phát triển du lịch cộng đồng tại xã vẫn chưa được quan tâm đầu tư. Chỉ có một số hạ tầng cơ bản, cơ sở lưu trú, vui chơi giải trí trên địa bàn huyện được xây dựng để phục vụ cho nhu cầu cơ bản của người dân địa phương và khách vãng lai như: Hệ thống cấp điện, nước: Mạng lưới điện đã đến được 100% các hộ gia đình trên địa bàn xã Ea Pô, tuy nhiên, nguồn nước sạch đảm bảo cho sinh hoạt của người dân chỉ mới cung cấp đến các hộ gia đình thuộc 8/21 thôn của xã; có 1 cơ sở y tế, 01 nhà nghỉ, 02 sân bóng, 13 quán café, 02 quán karaoke.

1.2. Về không gian du lịch

Mặc dù xã Ea Pô là địa bàn cư trú của 10 dân tộc, trong đó phần lớn di cư từ phía Bắc vào như Thái, Tày, Nùng, Dao... với rất nhiều nét văn hóa, truyền thống đặc trưng, nhưng hiện xã vẫn chưa tổ chức được các buổi chợ phiên để đồng bào các dân tộc giao lưu, trao đổi và mua sắm các nhu yếu phẩm của dân tộc mình.

Việc khôi phục các buổi chợ phiên truyền thống là điều cần thiết để gìn giữ và quảng bá nét đẹp văn hóa của các dân tộc đang sinh sống tại địa phương đến du khách trong và ngoài nước thông qua mô hình phát triển du lịch cộng đồng.

Ngoài ra, từ trước đến nay, cũng chưa có hoạt động lễ hội truyền thống nào được tổ chức trên địa bàn xã Ea Pô.

1.3. Về các dịch vụ du lịch

Qua khảo sát sơ bộ tại khu vực đề xuất triển khai dự án du lịch cộng đồng, về cơ bản, các cơ sở cung cấp dịch vụ lưu trú, dịch vụ ăn uống, giải trí, mua sắm... vẫn còn rất hạn chế.

Tuy nhiên, các cơ sở sản xuất hộ gia đình tại xã có thể được định hướng để phát triển thêm các loại hình dịch vụ, phục vụ nhu cầu tham quan, trải nghiệm của du khách như tham quan cơ sở sản xuất, chế biến tinh dầu, thăm quan vườn xoài, cơ sở sản xuất tinh bột nghệ... Đối với một số hộ gia đình sở hữu nhà sàn

truyền thống của đồng bào dân tộc Thái, có thể thực hiện vận động, định hướng để phát triển các dịch vụ lưu trú hoặc nơi trưng bày, biểu diễn, giao lưu với du khách. Ngoài ra, cần động viên, tuyên truyền người dân tập hợp lại các mẫu hóa thạch Cúc đá... tại một không gian trưng bày chung để phục vụ và giới thiệu đến khách tham quan.

1.4. Về nguồn nhân lực phục vụ du lịch

Về cơ bản, hiện tại xã chưa đáp ứng được nguồn nhân lực phục vụ du lịch cộng đồng tại địa phương. Tuy nhiên, trong thời gian tới, có thể vận động và khuyến khích người dân có nhu cầu phát triển các loại hình dịch vụ du lịch tham gia các lớp tập huấn về kiến thức và kỹ năng để đón tiếp khách, hướng dẫn tham quan, chế biến món ăn, chế tác các sản phẩm lưu niệm, quản lý tài chính, marketing,...

1.5. Về thị trường và nhu cầu khách

Vì xã Ea Pô chưa có bất kỳ hoạt động phát triển du lịch nào nên thời gian qua, chưa có khách du lịch nào đến xã với mục đích tham quan, tìm hiểu văn hóa...

2. Phân tích SWOT đối với mô hình du lịch cộng đồng tại xã Ea Pô

Điểm mạnh	Điểm yếu
<ul style="list-style-type: none"> - Có các di sản địa chất, địa mạo, văn hóa và đa dạng sinh học đặc trưng của Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Đắk Nông. - Người dân địa phương rất thân thiện, hiếu khách và hào hứng tham gia xây dựng mô hình du lịch cộng đồng tại xã. - Trên địa bàn xã vẫn lưu giữ được một số nhà sàn theo kiến trúc dân tộc Thái, có thể huy động các hộ gia đình này tham gia xây dựng homestay truyền thống để làm nơi cư trú cho du khách. - Đồng bào dân tộc Thái vẫn lưu giữ được nghề dệt thổ cẩm và văn hóa âm thực truyền thống; Có đội ngũ nghệ nhân để thực hiện và truyền dạy nghề này. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trên địa bàn xã không có cảnh quan nào đặc biệt nổi bật để tự thân thu hút du khách. - Người dân địa phương chưa biết và chưa hiểu về mô hình du lịch cộng đồng cũng như chưa được trang bị những kỹ năng cần thiết để tham gia mô hình. - Chưa có kinh nghiệm tổ chức các lễ hội truyền thống trên địa bàn xã. - Các sản phẩm thổ cẩm chủ yếu phục vụ đời sống hàng ngày, chưa thiết kế được các mặt hàng lưu niệm từ thổ cẩm để bán cho du khách. - Các mặt hàng nông sản tại địa phương được sản xuất khá nhỏ lẻ, chưa xây dựng được thương hiệu sản phẩm trên địa bàn tỉnh.

Cơ hội	Thách thức
<p>- Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Đắk Nông đã chính thức được Tổ chức UNESCO công nhận là Công viên địa chất toàn cầu UNESCO vào tháng 7/2020. Nhờ đó khách du lịch đến tỉnh để tham quan ngày càng tăng.</p> <p>- Nếu xây dựng thành công, mô hình du lịch cộng đồng tại xã Ea Pô sẽ là mô hình cộng đồng thí điểm đầu tiên của tỉnh Đắk Nông, tạo động lực, thúc đẩy các địa phương khác phát triển du lịch cộng đồng trong vùng Công viên địa chất. Đây sẽ là nơi được chính quyền và các doanh nghiệp quan tâm, giới thiệu rộng rãi đến các đoàn khách đến tham quan, công tác tại tỉnh.</p> <p>- Hiện tỉnh Đắk Nông đang có nhiều cơ chế, chính sách thúc đẩy phát triển du lịch, trong đó có du lịch cộng đồng như: Nghị quyết số 06/2018/NQ-HĐND ngày 02 tháng 8 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh, ban hành Quy định về chính sách khuyến khích, hỗ trợ đầu tư vào tỉnh Đắk Nông và Quyết định số 1815/QĐ-UBND ngày 14/11/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành hướng dẫn thực hiện Quy định về chính sách khuyến khích, hỗ trợ đầu tư vào tỉnh Đắk Nông...</p>	<p>- Ngành du lịch thế giới nói chung và của Việt Nam nói riêng đang chịu những ảnh hưởng nặng nề từ dịch bệnh, thiên tai, đặc biệt là dịch bệnh SARS-COVID2. Đây cũng là một trong những thách thức lớn đối với ngành du lịch tỉnh Đắk Nông nói chung và mô hình du lịch cộng đồng tại xã Ea Pô nói riêng trong việc quảng bá, mở rộng thị trường khách du lịch.</p> <p>- Chất lượng môi trường du lịch là yếu tố quan trọng cốt lõi cấu thành giá trị thụ hưởng du lịch. Do đó, bên cạnh việc đào tạo cộng đồng địa phương các kỹ năng phục vụ du lịch, chính quyền xã cần quan tâm tôn tạo cảnh quan, vệ sinh môi trường, đặc biệt là huy động các nguồn vốn xã hội hóa để hình thành các điểm, khu du lịch theo không gian du lịch được quy hoạch của xã.</p>

PHẦN III

ĐỊNH HƯỚNG XÂY DỰNG MÔ HÌNH DU LỊCH CỘNG ĐỒNG TẠI XÃ EA PÔ

1. Định hướng về không gian khu vực phát triển du lịch, dịch vụ

Trước tiên, để phát triển du lịch cộng đồng cần phải có định hướng không gian phát triển du lịch. Trên cơ sở đó, có định hướng quy hoạch cho cộng đồng phát triển sản phẩm du lịch kèm theo, cụ thể như sau:

1.1. Về trụ sở của Ban Quản lý du lịch cộng đồng xã Ea Pô; Địa điểm sinh hoạt cộng đồng ngoài trời, tổ chức lễ hội văn hóa, văn nghệ, trò chơi dân gian; Trưng bày và bán các sản phẩm dệt thổ cẩm, trưng bày mẫu hóa thạch Cúc đá...

Ủy ban nhân dân xã Ea Pô có văn bản đề nghị Ủy ban nhân dân huyện Cư Jút tạm thời bố trí địa điểm làm việc của Ban Quản lý du lịch cộng đồng xã Ea Pô, có thể xem xét bố trí tạm Nhà văn hóa xã hoặc các phòng học hiện đang không sử dụng trên địa bàn...

Địa điểm này do Ban Quản lý du lịch cộng đồng phụ trách, có chức năng tiếp nhận khách tham quan, cung cấp thông tin chung của địa phương, trưng bày giới thiệu và bán các sản phẩm địa phương, trưng bày các mẫu hóa thạch Cúc đá (từ việc vận động, quy tập các mẫu vật của các hộ dân trong xã), trình diễn các sự kiện mang tính cộng đồng...

Ủy ban nhân dân xã Ea Pô hỗ trợ cộng đồng khôi phục các lễ hội dân gian, các chương trình giao lưu văn hóa giữa các dân tộc, các trò chơi dân gian truyền thống... để trình diễn, phục vụ khách tham quan tại địa điểm này.

1.2. Không gian trải nghiệm quy trình sản xuất hàng hóa, đặc sản địa phương

Ban Quản lý du lịch cộng đồng vận động các hộ gia đình, cơ sở sản xuất kinh doanh tham gia cung cấp sản phẩm, giới thiệu cho khách du lịch tham quan quy trình sản xuất hàng hóa, sản phẩm địa phương như:

- Quy trình dệt thổ cẩm thủ công của người Thái gồm các hộ: bà Lò Thị Hoa, Vi Thị Nin, Hà Thị Túng... tại thôn Trung Sơn, xã Ea Pô.

- Quy trình sản xuất tinh dầu các loại: Công ty TNHH Nông nghiệp BTH, thôn Tân Sơn, xã Ea Pô.

- Quy trình sản xuất tinh bột nghệ, cà phê bột nguyên chất: Công ty Đặng Gia, thôn Tân Sơn, xã Ea Pô.

- Quy trình trồng trọt xoài, chế biến các sản phẩm từ xoài như xôi xoài, mứt xoài dẻo... tại trang trại xoài sản xuất theo tiêu chuẩn VIETGAP của hộ ông Hoàng Văn Thuyết tại thôn Nam Tiến, xã Ea Pô.

1.3. Không gian trải nghiệm du lịch khám phá, sinh thái và tổ hợp dịch vụ

Ban Quản lý du lịch cộng đồng hướng dẫn người dân địa phương hình thành điểm du lịch sinh thái nghỉ dưỡng, miệt vườn và tổ hợp dịch vụ tại khu vực suối đầu nguồn thôn Phú Sơn của các hộ dân sinh sống dọc theo con suối (gồm các hộ: Hà Văn Thuận, Lò Văn Khiêm...), để thực hiện các dịch vụ sau:

- Khu sinh thái nghỉ dưỡng;
- Dịch vụ tắm lá thảo dược người Thái;
- Nhà hàng, câu cá giải trí;
- Xây dựng Mê cung đá núi lửa (bán vé thu phí);
- Check in cảnh quan khu vực cánh đồng và suối đầu nguồn.

1.4. Không gian trưng bày Cúc đá hóa thạch và giáo dục địa chất

Ban Quản lý du lịch cộng đồng vận động, khuyến khích, hỗ trợ người dân:

- Hình thành Điểm du lịch giáo dục địa chất theo hình thức “Tìm kiếm cổ vật và hóa thạch” tại khu vực suối Công nhân và ven hồ thủy điện Sê rê pôk 3, Sê rê pôk 4.

- Khuyến khích, vận động các hộ gia đình đang sở hữu các mẫu hóa thạch Cúc đá cho mượn, sau đó quy tập các mẫu vật tại một không gian trưng bày chung để xây dựng Phòng trưng bày Cúc đá tại địa điểm làm việc của Ban Quản lý du lịch cộng đồng xã được bố trí tạm (Nhà văn hóa xã hoặc các phòng học hiện đang không sử dụng trên địa bàn...).

- Trường hợp hộ gia đình có sẵn bộ sưu tập các mẫu vật Cúc đá và có nguyện vọng xây dựng điểm trưng bày tại gia, sẽ được tư vấn cách thức bố trí, thuyết minh tại điểm và cho phép thu phí tham quan.

1.5. Không gian khuyến khích phát triển các homestay (khách du lịch lưu trú, trải nghiệm tại nhà dân)

Ban Quản lý du lịch cộng đồng tuyên truyền, khuyến khích cộng đồng đầu tư xây dựng các mô hình homestay tại các khu vực có cảnh quan, văn hóa thuận lợi cho lưu trú, trải nghiệm văn hóa địa phương (ưu tiên thôn Trung Sơn, Phú Sơn và các thôn lân cận).

Trước mắt, đề xuất, vận động các hộ dân có nhà sàn truyền thống và hộ dân tự nguyện tiến hành cải tạo nhà ở hiện có cho khách du lịch thuê lưu trú, cung cấp dịch vụ gồm:

- Nhà sàn kiến trúc người Thái của hộ ông Lương Quang Thành;
- Các hộ dân khu vực suối đầu nguồn.

2. Định hướng về đầu tư cơ sở hạ tầng

Ủy ban nhân dân xã chủ động vận dụng các cơ chế chính sách khuyến khích đầu tư và huy động, lồng ghép các nguồn lực tại địa phương để xây dựng các hạng mục sau:

- Lắp bảng chỉ dẫn: Đề nghị cấp thẩm quyền hỗ trợ kinh phí theo Điều 5 Nghị quyết số 06/2018/NQ-HĐND ngày 02 tháng 8 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh và từ các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

- Khuyến khích thành lập ít nhất 05 mô hình lưu trú tại nhà dân (homestay) với tổng sức chứa khoảng 70 khách/đêm: Được hỗ trợ kinh phí theo Điều 5 Nghị quyết số 06/2018/NQ-HĐND ngày 02 tháng 8 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh và từ các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

- Khuyến khích chủ vườn xoài thuộc khu vực thôn Nam Tiến xây dựng điểm du lịch sinh thái miệt vườn và chế biến các sản phẩm từ xoài như xôi xoài, mứt xoài dẻo... được hỗ trợ kinh phí theo các Điều 6, Điều 7, Điều 8, Điều 9 Nghị quyết số 06/2018/NQ-HĐND ngày 02/8/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh và từ các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

- Khuyến khích chủ đất có bãi đá bom núi lửa, ao hồ sinh thái tại thôn Phú Sơn xây dựng các điểm tham quan như Mê cung đá núi lửa, khu sinh thái nghỉ dưỡng, tắm lá thảo dược Thái... nếu đầu tư cơ sở lưu trú đạt tiêu chuẩn theo quy định thì được đề nghị hỗ trợ kinh phí theo Điều 4 Nghị quyết số 06/2018/NQ-HĐND ngày 02 tháng 8 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh và từ các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

- Trồng cây xanh tạo cảnh quan: Kết hợp chương trình xây dựng nông thôn mới theo quy hoạch đã được phê duyệt.

- Huy động, thiết kế không gian trưng bày và quy tập các mẫu hóa thạch Cúc đá mượn của người dân để xây dựng 01 Phòng trưng bày Cúc đá mini: Đề nghị kinh phí xã hội hóa của cộng đồng và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

- Khuyến khích đầu tư xây dựng điểm du lịch - giáo dục theo hình thức "Tìm kiếm cổ vật và hóa thạch" từ nguồn kinh phí xã hội hóa của cộng đồng và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

3. Định hướng phát triển các dịch vụ du lịch

Mô hình du lịch cộng đồng tại xã Ea Pô có thể phát triển các dịch vụ sau:

- Dịch vụ giữ xe;
- Dịch vụ cho thuê xe tham quan (xe đạp, xe máy...);
- Dịch vụ ăn uống: khuyến khích phục vụ các món ăn truyền thống của người đồng bào Thái như xôi, gỏi, nộm, cá nướng...;
- Dịch vụ lưu trú: khuyến khích phát triển loại hình homestay theo kiến trúc truyền thống của các dân tộc;
- Hướng dẫn viên du lịch;
- Bán các sản phẩm thủ công truyền thống, hàng lưu niệm, nông sản địa phương;
- Dịch vụ tắm lá thảo dược (theo phương thuốc cổ truyền của người đồng bào dân tộc Thái, Dao);
- Tham quan phòng trưng bày Cúc đá, mê cung đá, bãi đá trầm tích cổ, các vườn trái cây, rẫy cà phê... khu chế biến, sản xuất các mặt hàng nông sản, tinh dầu... Tham quan và tìm kiếm dấu vết các mẫu hóa thạch Cúc đá lộ thiên hoặc các di tích khảo cổ tại suối Công nhân.
- Các chương trình tham quan cụ thể: xem Phụ lục 6.

4. Định hướng thị trường khách

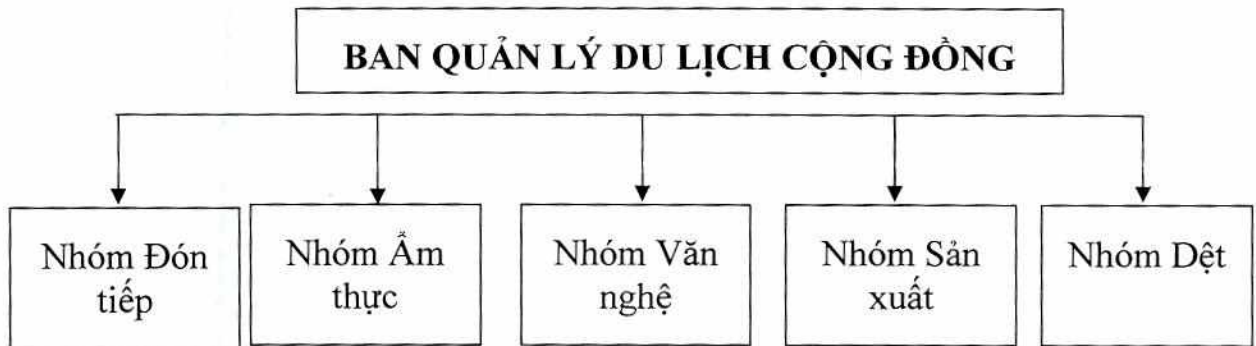
Để phát triển du lịch cộng đồng tại xã Ea Pô đạt hiệu quả thì cần phải định hướng thị trường khách phù hợp với mô hình phát triển. Tập trung vào khai thác thị trường khách nội địa yêu thích loại hình du lịch cộng đồng để khám phá các giá trị đặc trưng của địa phương về văn hóa, địa chất, cảnh quan... và phát triển thị trường khách quốc tế tiềm năng (như Trung quốc, Nhật Bản, Hàn quốc, Bắc Âu...).

5. Định hướng về nguồn nhân lực phục vụ du lịch

Nguồn nhân lực phục vụ du lịch sử dụng chủ yếu người dân địa phương, ưu tiên cho sinh viên tốt nghiệp cao đẳng, đại học nhưng chưa có việc làm.

Tổ chức rà soát lại đội ngũ nguồn nhân lực để có hướng tập huấn, bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ du lịch, kỹ năng phục vụ khách đối với đội ngũ lao động là người dân địa phương... Ưu tiên đối với những lao động địa phương có khả năng ngoại ngữ (Anh, Trung Quốc, ...) đáp ứng nhu cầu của du khách quốc tế và chất lượng dịch vụ.

6. Định hướng xây dựng mô hình Ban Quản lý Du lịch cộng đồng tại xã Ea Pô



Định hướng cơ cấu Ban Quản lý Du lịch cộng đồng tại xã Ea Pô gồm 01 Trưởng ban là Lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã phụ trách mảng văn hóa xã hội; 01 cán bộ phụ trách văn hóa là Phó ban kiêm Thủ quỹ; Trưởng các thôn có tham gia du lịch cộng đồng làm thành viên và nhóm trưởng 05 nhóm chức năng (dịch vụ).

Các nhóm chức năng bao gồm:

- Nhóm Đón tiếp (dự kiến do Đoàn xã phụ trách): nhóm này không chỉ tiếp nhận và dẫn khách đến các điểm tham quan mà còn giới thiệu những đặc điểm văn hóa truyền thống và cuộc sống hàng ngày của người dân địa phương;

- Nhóm Ẩm thực (dự kiến do Hội Phụ nữ xã phụ trách): phụ trách việc chế biến các món ăn truyền thống, đảm bảo đạt vệ sinh an toàn thực phẩm;

- Nhóm Văn nghệ (dự kiến do Câu lạc bộ văn nghệ phụ trách): tổ chức biểu diễn các tiết mục văn nghệ truyền thống hoặc trao đổi, giao lưu văn hóa với du khách;

- Nhóm Sản xuất (dự kiến do Tổ Hợp tác xã dệt phụ trách): Gồm những hộ sản xuất các mặt hàng thủ công mỹ nghệ, nông sản tại địa phương để bán cho khách du lịch;

- Nhóm Dệt (dự kiến do Tổ Hợp tác xã dệt phụ trách): Bao gồm các nghệ nhân dệt thổ cẩm, thực hiện việc trình diễn và trưng bày, bán các mặt hàng thổ cẩm địa phương.

Cơ quan có thẩm quyền ban hành Quy chế hoạt động của Ban Quản lý du lịch cộng đồng xã Ea Pô (dự kiến như Quy chế mẫu tại Phụ lục 3).

Handwritten signature or mark.

PHẦN IV
GIẢI PHÁP XÂY DỰNG MÔ HÌNH DU LỊCH CỘNG ĐỒNG
TẠI XÃ EA PÔ, HUYỆN CƯ JÚT

1. Giải pháp về đào tạo phát triển nguồn nhân lực du lịch

Chú trọng đào tạo kỹ năng giao tiếp, tâm lý du khách, chuyên môn, phong cách phục vụ, kết hợp đào tạo trình độ ngoại ngữ căn bản cho đội ngũ hướng dẫn viên, thuyết minh viên du lịch và người lao động làm việc trong lĩnh vực du lịch đáp ứng yêu cầu phục vụ khách du lịch, cần liên kết với các Trường Đại học như Trường Đại học Tây Nguyên, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn... thường xuyên mở các lớp đào tạo kỹ năng nghiệp vụ nhằm nâng cao chất lượng phục vụ du khách.

Kêu gọi các tổ chức phi Chính phủ hoạt động trên lĩnh vực nâng cao năng lực phát triển du lịch cộng đồng tổ chức các lớp nâng cao năng lực cộng đồng về phát triển du lịch để xã hội hóa các nguồn lực trong đào tạo và phát triển nguồn nhân lực du lịch tại xã.

2. Giải pháp về đa dạng hóa, nâng cao chất lượng sản phẩm và dịch vụ du lịch

Xã Ea Pô cần khuyến khích các cá nhân, hộ gia đình tại địa phương phát triển các dịch vụ mới cho khách lưu trú tại các cơ sở homestay nhằm tạo sức hấp dẫn cho khách du lịch, như:

- Chữa bệnh kết hợp nghỉ dưỡng tại homestay: với nhiều loại thảo dược dân tộc gia truyền. Để khai thác được loại hình du lịch này cần đầu tư dịch vụ y tế và phối hợp đông y trong điều trị và chăm sóc sức khỏe, sắc đẹp qua các dịch vụ như massage, bấm huyệt, dùng thực phẩm điều trị bệnh.

- Sản phẩm quà lưu niệm tại homestay: cần có quy hoạch và khai thác cụ thể các nghề truyền thống như dệt thổ cẩm, đan lát...

- Thiết kế thêm Chương trình “một ngày làm nông dân” qua các hoạt động như: thu hoạch nông sản, hái thảo dược, tham gia trồng cây thuốc, học cách chế biến món ăn hoặc bào chế thuốc, học cách chăm sóc sức khỏe và làm đẹp từ các loại thảo dược.

- Hướng dẫn du khách chế biến những món đặc sản của người Thái, có thể tổ chức những cuộc thi nấu ăn nhỏ nhằm tăng cường giao lưu văn hóa giữa người dân bản địa và khách du lịch.

- Phát triển thêm các loại hình du lịch: du lịch nông thôn; du lịch tham quan; du lịch khám phá lòng ghép lịch sử, văn hóa, khảo cổ để tăng sự hấp dẫn đối với du khách. Xây dựng Chương trình kết nối hợp tác du lịch với các địa

phương khác như Buôn Đôn (tỉnh Đắk Lắk), thành phố Hồ Chí Minh,... để đa dạng hóa và phát triển thị trường nguồn khách, cũng như thu hút đầu tư vào du lịch của huyện Cư Jút nói chung và của xã Ea Pô nói riêng.

3. Giải pháp về công tác quảng bá, xúc tiến du lịch

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quảng bá tiềm năng, sản phẩm, tài nguyên du lịch trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, Trang thông tin điện tử của huyện, Báo Đắk Nông...; phối hợp với các doanh nghiệp, công ty lữ hành khảo sát thực tế tại địa phương (Farmtrip thông qua các cuộc hội nghị, hội thảo, diễn đàn); tổ chức các đoàn điền dã báo chí để mời các phóng viên Báo, Đài đến viết bài và đăng tin về mô hình du lịch cộng đồng tại xã.

- Tạo cơ sở dữ liệu ảnh về du lịch cộng đồng tại xã Ea Pô; tổ chức các cuộc thi ảnh, thi sáng tác... giới thiệu các điểm đến du lịch của huyện Cư Jút nói chung và của xã Ea Pô nói riêng nhằm thu hút du khách nội địa và quốc tế.

4. Giải pháp về bảo vệ môi trường và tôn tạo tài nguyên du lịch

Lồng ghép với công tác bảo vệ môi trường, khuyến khích bảo vệ cảnh quan thiên nhiên và môi trường tự nhiên. Khuyến khích các chủ homestay xây dựng các chương trình cho khách du lịch vừa tham quan, vừa thực hiện bảo vệ môi trường: thu gom rác thải đúng nơi quy định, tắt các thiết bị điện khi không cần thiết, sử dụng nước sinh hoạt hợp lý...

5. Giải pháp phát triển du lịch cộng đồng gắn với bảo tồn và phát triển bền vững

- Kết hợp cho khách tham quan các điểm di sản, làng nghề truyền thống trước khi lưu trú tại các cơ sở homestay, để tạo nên các chuỗi giá trị sản phẩm, góp phần bảo vệ và phát huy các giá trị văn hóa, trùng tu các điểm di sản; đồng thời, các cơ sở làng nghề có nguồn kinh phí duy trì hoạt động và phát triển.

- Gắn kết với các phong tục tập quán, lễ hội của người dân địa phương, đặc biệt là lối sống, sinh hoạt, phương thức sản xuất, canh tác hằng ngày để du khách được trải nghiệm những điều giản dị, đời thường và chân thực nhất của một mô hình du lịch cộng đồng.

- Tổ chức các trò chơi dân gian tại homestay như tung còn, đánh pànm, đánh yến, đẩy gậy, kéo co nhằm tôn tạo và phát huy, quảng bá các giá trị văn hóa của cộng đồng.

6. Giải pháp huy động vốn đầu tư

- Kêu gọi các doanh nghiệp, nhà đầu tư để phát triển các cụm dịch vụ du lịch có trọng tâm, trọng điểm theo hướng nâng cao chất lượng và tính chuyên nghiệp.

- Kêu gọi xã hội hóa nhân dân cùng tham gia đầu tư các dịch vụ homestay, mô hình canh nông, tham quan trang trại, nhà xưởng chế biến, vườn trái cây...

- Lồng ghép các nguồn lực trong Chương trình Mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, các nguồn vốn hỗ trợ nông nghiệp, nông thôn mới.

- Vận động, tranh thủ các nguồn vốn hỗ trợ từ các tổ chức phi Chính phủ.

- Nghiên cứu, vận dụng các chính sách khuyến khích hỗ trợ đầu tư theo Nghị quyết 06/2018/NQ-HĐND ngày 02 tháng 8 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông và Quyết định số 1815/QĐ-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông.

PHẦN V TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Quản lý Công viên địa chất Đắk Nông

Ban Quản lý Công viên địa chất Đắk Nông là đơn vị tư vấn xây dựng mô hình phát triển du lịch cộng đồng trong vùng Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Đắk Nông, có trách nhiệm hỗ trợ chính quyền và người dân xã Ea Pô thực hiện các bước đi cần thiết để xây dựng và vận hành mô hình du lịch cộng đồng được phê duyệt, với các nhiệm vụ cụ thể như sau:

- Chủ trì, phối hợp với UBND xã Ea Pô điều tra, phân tích tình hình, đánh giá tiềm năng và xây dựng phương án phát triển du lịch cộng đồng tại xã.

- Đề xuất thành lập mô hình Ban Quản lý Du lịch cộng đồng xã Ea Pô gồm đại diện cán bộ và người dân địa phương; Hỗ trợ xây dựng Quy chế hoạt động của Ban Quản lý Du lịch cộng đồng tại xã, Nội quy về hoạt động du lịch cộng đồng;...

- Đề xuất các cơ chế, chính sách và giải pháp nhằm thúc đẩy phát triển du lịch cộng đồng tại địa phương.

- Đề xuất, xây dựng các điểm, tour du lịch: Quy hoạch không gian du lịch và xây dựng các sản phẩm du lịch đặc thù tại xã.

- Hỗ trợ xây dựng chương trình nghệ thuật truyền thống phục vụ khách tham quan; Hỗ trợ thiết kế các mẫu sản phẩm lưu niệm như các sản phẩm từ dệt để phục vụ nhu cầu mua sắm của du khách; Thiết kế bộ cơ sở dữ liệu ảnh phục vụ công tác quảng bá du lịch cộng đồng tại xã Ea Pô.

- Phối hợp kêu gọi các nguồn lực; phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức các lớp tập huấn cộng đồng làm du lịch như: Hướng dẫn viên du lịch, nghiệp vụ lễ tân, buồng phòng, trình diễn nghệ thuật truyền thống...

- Làm việc với Ủy ban nhân dân huyện Cư Jút, Ủy ban nhân dân xã Ea Pô về mô hình du lịch cộng đồng tại xã Ea Pô để chính quyền địa phương hiểu về du lịch cộng đồng, lợi ích của hoạt động du lịch cộng đồng đối với địa phương và hộ dân tham gia.

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chủ trì tổ chức các lớp tập huấn cho cộng đồng làm du lịch như: Hướng dẫn viên du lịch, nghiệp vụ lễ tân, buồng phòng, trình diễn nghệ thuật truyền thống...

- Phối hợp hướng dẫn địa phương vận hành và quản lý mô hình du lịch cộng đồng theo quy định của pháp luật.

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn người dân thực hiện các cơ chế, chính sách khuyến khích hỗ trợ đầu tư để phát triển du lịch cộng đồng.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Hướng dẫn địa phương đăng ký tham gia hưởng chính sách khuyến khích, hỗ trợ đầu tư của tỉnh vào du lịch cộng đồng.

4. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: Ưu tiên lồng ghép các nguồn vốn, dự án đào tạo nghề cho lực lượng lao động nông thôn tại xã Ea Po trên các lĩnh vực như: nghề dệt thổ cẩm, các loại hình dịch vụ du lịch...

5. Sở Công Thương

- Hỗ trợ địa phương trong việc xây dựng các mô hình cơ sở công nghiệp nông thôn liên quan đến các hoạt động thương mại - dịch vụ du lịch;

- Hỗ trợ ứng dụng dây chuyền công nghệ, máy móc thiết bị tiên tiến, chuyển giao công nghệ, tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, phục vụ phát triển du lịch - dịch vụ tại địa phương.

6. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Hướng dẫn các cơ sở sản xuất tại địa phương hoàn thiện, nâng cấp các sản phẩm tham gia Chương trình “Mỗi xã một sản phẩm” (OCOP), đặc biệt là nhóm sản phẩm liên quan đến nhóm ngành dịch vụ du lịch.

- Hỗ trợ, hướng dẫn địa phương phát triển mô hình du lịch cộng đồng theo bộ tiêu chí OCOP, từng bước đưa mô hình du lịch cộng đồng là một sản phẩm đặc thù trong Chương trình OCOP của xã Ea Po.

7. Sở Xây dựng: Chủ trì, hướng dẫn lập quy hoạch xây dựng, thẩm định các dự án có liên quan đến mô hình du lịch cộng đồng tại xã Ea Po theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị.

8. Ủy ban nhân dân huyện Cư Jút

- Chỉ đạo UBND xã Ea Pô tiếp nhận, xây dựng và vận hành mô hình du lịch cộng đồng tại xã Ea Pô theo mô hình được phê duyệt.

- Tập trung nguồn lực, ưu tiên đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng, kết hợp các nguồn lực khác để phát triển du lịch cộng đồng tại xã Ea Pô.

- Hướng dẫn người dân chuyển đổi mục đích sử dụng đất để đầu tư, xây dựng các sản phẩm du lịch đặc thù của địa phương.

- Tổ chức các lớp đào tạo nghề nông thôn như dệt thổ cẩm, đan lát, du lịch... trên cơ sở nguồn vốn sự nghiệp Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới được bố trí hàng năm.

9. Ủy ban nhân dân xã Ea Pô

- Xây dựng Kế hoạch triển khai các nội dung được đề xuất trong mô hình phát triển du lịch cộng đồng tại xã.

- Tổ chức vận động người dân trong thôn, bon tham gia mô hình, gắn phát triển sản xuất với bảo tồn các giá trị văn hóa truyền thống.

- Thành lập Ban Quản lý Du lịch cộng đồng tại xã gồm đại diện cán bộ và người dân địa phương để quản lý các hoạt động du lịch cộng đồng trên địa bàn xã.

- Chủ trì, chỉ đạo các tổ chức chính trị, xã hội huy động nguồn lực tôn tạo cảnh quan, giữ gìn vệ sinh môi trường.

Phụ lục 1

CÁC BƯỚC TRIỂN KHAI XÂY DỰNG MÔ HÌNH DU LỊCH CỘNG ĐỒNG TẠI XÃ EA PÔ, HUYỆN CƯ JÚT

Bước 1: Tìm hiểu vùng dự án

Theo khuyến cáo của nhóm chuyên gia tư vấn xây dựng và phát triển Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Đắk Nông, Ban Quản lý đã có nhiều chuyến khảo sát thực địa để lựa chọn vùng triển khai mô hình thí điểm phát triển du lịch cộng đồng trong khu vực Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Đắk Nông. Trong tình hình dịch bệnh Covid-19, Ban Quản lý Công viên địa chất Đắk Nông cũng đã có những buổi làm việc riêng với từng nhóm nhỏ các đối tượng của dự án, cụ thể là chính quyền huyện và xã, các ban, ngành, đoàn thể, các hộ sản xuất... Đồng thời, tiến hành rà soát các điều kiện phát triển du lịch cộng đồng; phân tích, đánh giá và thảo luận với chính quyền, người dân địa phương về các điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội và thách thức của địa phương khi xây dựng mô hình du lịch cộng đồng.

Bước 2: Điều tra cơ bản

Nhằm hiểu rõ hơn về điều kiện và nguyện vọng của các hộ gia đình trong vùng dự án cũng như để đánh giá được tác động của du lịch cộng đồng, Ban Quản lý Công viên địa chất Đắk Nông tiến hành điều tra cơ bản thông tin về kinh tế - xã hội và các tiêu chí liên quan đến phát triển du lịch cộng đồng. Những đánh giá ban đầu này hỗ trợ việc nhận định và là cơ sở để nâng cao năng lực địa phương; tiến hành thiết kế nội dung các hoạt động tiếp theo một cách phù hợp. Nội dung chính của hoạt động điều tra gồm: (1) Xây dựng các câu hỏi phỏng vấn cùng với người dân địa phương; (2) Điều tra bằng bảng câu hỏi; (3) Thực hiện nghiên cứu cơ bản về dữ liệu kinh tế - xã hội, sản xuất thủ công và sự hiểu biết về du lịch cộng đồng của các hộ gia đình địa phương; (4) Phân tích dữ liệu.

Bước 3: Thành lập Ban quản lý Du lịch cộng đồng tại xã và các nhóm chức năng

Chi tiết về định hướng cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý du lịch cộng đồng xã Ea Pô tại khoản 6, phần III.

Bước 4: Xây dựng Quy chế du lịch cộng đồng tại địa phương

Qua tham khảo mô hình và Quy chế hoạt động của Ban Quản lý du lịch cộng đồng tại một số tỉnh/thành phố, Ban Quản lý Công viên địa chất Đắk Nông đã xây dựng dự thảo Quy chế mẫu cho mô hình tại xã Ea Pô. Mục đích của Quy chế này nhằm quy định công tác quản lý và tổ chức trong hoạt động du lịch, đảm

bảo tính công bằng trong quyền lợi và nghĩa vụ của các bên liên quan. Nội dung của Quy chế mẫu gồm có các phần cơ bản sau: Tổ chức hoạt động du lịch cộng đồng tại địa phương; Ban Quản lý Du lịch cộng đồng; Các nhóm chức năng; Những quy định về phân phối lợi ích kinh tế từ du lịch; Quỹ du lịch cộng đồng; Phân chia lợi tức du lịch trong cộng đồng; Mức giá các dịch vụ thu của khách; Hiệu lực và sửa đổi Quy chế (*Cụ thể tại phụ lục 3*).

Ngoài ra, Ban Quản lý Công viên địa chất Đắk Nông đã hỗ trợ địa phương xây dựng dự thảo Nội quy mẫu của hoạt động du lịch cộng đồng, hướng đến 03 đối tượng cụ thể:

- Nội quy dành cho cộng đồng.
- Nội quy dành cho khách du lịch.
- Nội quy dành cho công ty lữ hành và hướng dẫn viên.

(*Cụ thể tại Phụ lục 4*)

Bước 5: Học tập kinh nghiệm về hoạt động du lịch cộng đồng ở các tỉnh tương đồng với tỉnh Đắk Nông về hoạt động du lịch cộng đồng

Ủy ban nhân dân huyện Cư Jút cân đối nguồn kinh phí để cử cán bộ tham gia Đoàn học tập kinh nghiệm về hoạt động du lịch cộng đồng do tỉnh tổ chức (nếu có); đồng thời tổ chức Đoàn của huyện đi học tập du lịch cộng đồng ở các tỉnh tương đồng với tỉnh Đắk Nông về hoạt động du lịch cộng đồng.

Bước 6: Nâng cao năng lực cho phát triển du lịch cộng đồng cho địa phương

Để vận hành được mô hình du lịch cộng đồng tại xã, các bên liên quan (Ban quản lý Du lịch cộng đồng xã; Các nhóm chức năng; Các doanh nghiệp du lịch/hộ làm du lịch tại địa phương) cần được tập huấn các kỹ năng như: Kỹ năng quản lý tài chính và nhân sự, kỹ năng đón tiếp khách, kỹ năng tiếp thị, kỹ năng trình diễn nghệ thuật, tập huấn về tiêu chuẩn vệ sinh an toàn thực phẩm...

Để tổ chức những lớp học đó, Ban Quản lý Công viên địa chất Đắk Nông sẽ vận động, kêu gọi sự hỗ trợ của các tổ chức phi Chính phủ và phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức để tăng cường năng lực quản lý, vận hành mô hình du lịch cho người dân địa phương. Ngoài ra, UBND huyện Cư Jút và xã Ea Pô cũng cần chủ động lồng ghép các chương trình, nguồn vốn để phục vụ công tác đào tạo, nâng cao kỹ năng cho nguồn nhân lực du lịch chủ chốt này.

Bước 7: Cải thiện cơ sở hạ tầng ở địa phương và phát triển các sản phẩm du lịch cộng đồng

Cơ sở hạ tầng ở xã cần được cải thiện, bao gồm việc làm sạch các tuyến đường chính trong thôn, buôn, làng, xây dựng và thường xuyên làm sạch các nhà vệ sinh công cộng, xây dựng các tiểu cảnh, đầu tư các thùng rác, bảng biển chỉ dẫn, ghé đá cho khách dừng chân, xây dựng các điểm trưng bày, các điểm bán hàng, các công cụ trình diễn, các dụng cụ phục vụ bữa ăn truyền thống, hình thành các bãi đỗ xe và cải thiện một số nhà nghỉ (homestay) cho khách ở qua đêm.

Các sản phẩm của mô hình du lịch cộng đồng ở xã Ea Po gồm:

- Sản phẩm văn hóa: Âm thực truyền thống dân tộc Thái; Trình diễn dệt thổ cẩm; Trưng bày và bán các sản phẩm thổ cẩm; Biểu diễn nghệ thuật truyền thống...

- Sản phẩm trải nghiệm: Tham quan khu chế biến, sản xuất tinh dầu, cơ sở sản xuất cà phê, tinh bột nghệ; Tham quan khu trưng bày cúc đá; Khám phá Mê cung đá, via đá trầm tích cổ, tìm kiếm cổ vật...

- Sản phẩm lưu niệm: Các mặt hàng từ thổ cẩm (túi, áo...), các mặt hàng nông sản địa phương (tinh dầu, cà phê, tinh bột nghệ, tiêu ngâm mật, bún gạo, bò khô...).

Bước 8: Xây dựng kế hoạch hoạt động du lịch cộng đồng của địa phương

Trong thời gian tới, Ban Quản lý Công viên địa chất Đắk Nông sẽ hỗ trợ, phối hợp với Ban Quản lý Du lịch cộng đồng xã Ea Pô trong việc xây dựng kế hoạch hoạt động du lịch cộng đồng tại xã.

Bước 9: Xúc tiến thương mại cho tour du lịch cộng đồng tại xã Ea Pô

Ban Quản lý Công viên địa chất Đắk Nông sẽ hỗ trợ xã xây dựng các tài liệu giới thiệu về tour du lịch của xã bằng song ngữ Việt - Anh, các tài liệu giới thiệu về các sản phẩm địa phương (âm thực, các mặt hàng nông sản, thổ cẩm...); Hỗ trợ xã quảng bá mô hình du lịch cộng đồng này trên các trang mạng xã hội như facebook, instagram, quảng bá tại các hội chợ xúc tiến du lịch trong và ngoài tỉnh... Kết nối với các công ty du lịch lữ hành và du khách từ các thị trường du lịch lớn như thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội, Lâm Đồng, Đà Nẵng...

Bước 10: Hình thành và hỗ trợ các mô hình doanh nghiệp kinh doanh du lịch cộng đồng tại địa phương

Đây là một trong những yếu tố quan trọng để góp phần đảm bảo tính bền vững trong mô hình du lịch cộng đồng. Ban Quản lý Công viên địa chất Đắk Nông sẽ tư vấn, hướng dẫn Ban Quản lý Du lịch cộng đồng tại xã Ea Pô trong việc khuyến khích các hộ gia đình, các doanh nghiệp trên địa bàn xã tham gia

vào kinh doanh du lịch, trên cơ sở tuân thủ các quy định chung về du lịch cộng đồng của địa phương. Điều này cho phép hình thành một cơ chế cạnh tranh tốt hơn để cải thiện chất lượng du lịch cộng đồng thông qua việc đầu tư của các thành phần kinh tế tư nhân.

Bước 11: Giám sát và đánh giá

Ban Quản lý Công viên địa chất Đắk Nông sẽ tư vấn, hướng dẫn Ban Quản lý Du lịch cộng đồng xã Ea Pô về kỹ năng giám sát và đánh giá nhằm xác định các vấn đề tồn tại, các tác động và lợi ích cũng như để đảm bảo tính bền vững của du lịch cộng đồng. Quá trình giám sát và đánh giá có sự tham gia của tất cả các thành phần liên quan ở địa phương trên cơ sở thu thập các thông tin và số liệu về tác động đối với môi trường; tác động về kinh tế; tác động về văn hóa và tác động xã hội để khắc phục hạn chế và điều chỉnh, nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ sau mỗi mùa du lịch.

Phụ lục 2
MẪU QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG DU LỊCH CỘNG ĐỒNG
TẠI XÃ EA PÔ

Quy chế này được xây dựng với sự tham gia, hỗ trợ của các thành viên tham gia vào mô hình phát triển du lịch cộng đồng tại xã Ea Pô và được UBND xã Ea Pô phê duyệt, nhằm đảm bảo tính công bằng về quyền lợi và nghĩa vụ của các bên liên quan. Đây chính là cơ sở để đạt được các mục tiêu phát triển về kinh tế, xã hội và bảo tồn tài nguyên du lịch tự nhiên, văn hóa, lịch sử của địa phương.

Điều 1. Tổ chức hoạt động du lịch cộng đồng tại các thôn Trung Sơn, Phú Sơn, Nam Tiến thuộc xã Ea Pô

Ban Quản lý Du lịch cộng đồng xã Ea Pô là một tổ chức xã hội, do người dân trong cộng đồng thôn Ea Pô và đại diện các thôn trong xã bình chọn, nhằm quản lý các hoạt động du lịch cộng đồng trên địa bàn xã.

Nhiệm kỳ của Ban Quản lý Du lịch cộng đồng là 2 năm một lần. Ban Quản lý Du lịch cộng đồng xã hoạt động dưới sự giám sát của UBND xã. Thành phần ban quản lý du lịch cộng đồng, nhiệm kỳ 202... - 202... gồm có:

- Ông/Bà:- Chức vụ Phó Chủ tịch UBND xã làm Trưởng ban;
- Ông/Bà:..... - Chức vụ: Cán bộ văn hoá xã làm Phó Ban;
- Ông/Bà:..... - Chức vụ: Trưởng thôn Trung Sơn làm thành viên;
- Ông/Bà:..... - Chức vụ: Trưởng thôn Phú Sơn làm thành viên;
- Ông/Bà:..... - Chức vụ: Trưởng thôn Nam Tiến làm thành viên;
- Ông/Bà:..... - Chức vụ: Trưởng nhóm Đón tiếp;
- Ông/Bà:- Chức vụ: Trưởng nhóm Ẩm thực;
- Ông/Bà: - Chức vụ: Trưởng nhóm Dệt;
- Ông/Bà: - Chức vụ: Trưởng nhóm Văn nghệ;
- Ông/Bà: - Chức vụ: Trưởng nhóm Sản xuất.

Điều 2. Chức năng của Ban Quản lý Du lịch cộng đồng xã

- Có trách nhiệm tổ chức đón tiếp khách du lịch khi khách về đến xã.

- Giới thiệu với khách khái quát về tình hình địa phương: văn hoá, xã hội, kinh tế,... và các món ăn ẩm thực của địa phương.

- Có nhiệm vụ lập kế hoạch hoạt động, phát triển du lịch và hướng dẫn các nhóm dịch vụ triển khai hoạt động du lịch trên địa bàn.

- Nâng cao chất lượng dịch vụ và xử lý các trường hợp vi phạm về môi trường, an toàn vệ sinh thực phẩm, về ứng xử trong cộng đồng, cộng đồng với khách, khách với cộng đồng.

- Có nhiệm vụ phối hợp với UBND xã, các đoàn thể chính trị trong xã, với ngành du lịch cấp huyện, tỉnh, với các cơ quan báo chí, đài phát thanh của địa phương, trung ương để quảng bá và tìm kiếm thị trường, thu hút khách du lịch về cộng đồng.

- Chịu trách nhiệm ghi chép đầy đủ, thống kê, thu thập ý kiến đóng góp của khách, thường xuyên báo cáo tình hình và kết quả hoạt động du lịch với lãnh đạo xã, các bên liên quan.

- Nơi làm việc của Ban Quản lý Du lịch cộng đồng xã tại

Điều 3. Nhiệm vụ cụ thể của các thành viên trong Ban Quản lý Du lịch cộng đồng

a) Trưởng Ban

- Quản lý và thực hiện các kế hoạch về du lịch cộng đồng đã đề ra, đồng thời xây dựng kế hoạch phát triển du lịch cộng đồng tại địa phương trong thời gian tới (bao gồm kế hoạch đầu tư, khai thác kinh doanh, các dịch vụ du lịch, quảng bá, xúc tiến thương mại...) trên cơ sở tham khảo ý kiến các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Chịu trách nhiệm quản lý hoạt động thực hiện nhiệm vụ của các cá nhân trong Ban Quản lý Du lịch cộng đồng, các nhóm hoạt động dịch vụ, các hộ gia đình tham gia làm du lịch cộng đồng tại thôn, xã.

- Đón tiếp khách, cùng với nhóm đón tiếp, hướng dẫn tham quan, ăn nghỉ, làm thủ tục với công an xã nếu khách có nhu cầu nghỉ lại tại địa phương để đảm bảo công tác an ninh trật tự.

- Chịu trách nhiệm về công tác tài chính của Ban Quản lý Du lịch cộng đồng tại địa phương.

b) Phó Ban kiêm Thủ quỹ

- Hỗ trợ Trưởng ban trong quản lý, đảm nhận nhiệm vụ của Trưởng ban khi Trưởng ban đi vắng.

- Quản lý việc khảo sát các hoạt động du lịch.

- Nhóm trưởng nhóm Văn nghệ: Quản lý hoạt động các thành viên trong nhóm; tổ chức các buổi trình diễn nghệ thuật truyền thống, lửa trại... phục vụ khách tham quan; Đảm bảo trang phục trình diễn phù hợp của các nghệ nhân.

- Nhóm trưởng nhóm Sản xuất: Quản lý các hộ sản xuất các mặt hàng nông sản, các sản phẩm lưu niệm phục vụ khách du lịch; tổ chức cho khách tham quan các công đoạn sản xuất, khu vực chế biến tại các hộ sản xuất... Tập hợp những ý kiến góp ý của du khách, phản hồi lại cho các hộ sản xuất để cải thiện chất lượng, mẫu mã... của sản phẩm; Quản lý gian hàng trưng bày bán sản phẩm nông sản.

Điều 3. Những quy định về phân phối lợi ích kinh tế từ du lịch

1. Quỹ du lịch cộng đồng

Quỹ Du lịch cộng đồng của xã được lập ra nhằm mục đích chi trả cho các hoạt động chung của Ban Quản lý Du lịch cộng đồng. Cộng đồng thôn, xã tái đầu tư, tôn tạo cơ sở vật chất du lịch và đóng góp cho các hoạt động chung của thôn, xã. Nguồn thu của quỹ bao gồm:

- Thu từ dịch vụ hướng dẫn khách tham quan:%/tổng doanh thu của khách.

- Thu từ dịch vụ nhà nghỉ của các hộ:%/tổng doanh thu trong tháng của các hộ.

- Thu từ dịch vụ ăn uống:%/tổng doanh thu phục vụ khách ăn uống.

- Thu từ dịch vụ trình diễn văn nghệ truyền thống:%/tổng doanh thu.

- Thu từ dịch vụ trông giữ xe:%/tổng doanh thu.

- Thu từ hoạt động ủng hộ tự nguyện của khách du lịch, các công ty du lịch lữ hành (có thể bằng tiền hoặc bằng hiện vật).

Thủ quỹ căn cứ vào doanh thu của từng chuyến khách đến tham quan để thu phần đóng góp cho quỹ theo quy định trong Quy chế này.

2. Phân chia lợi tức du lịch trong cộng đồng

- Đối với các dịch vụ (trừ dịch vụ nhà ở của các hộ), sau khi trừ hết các khoản chi phí, khoản phải nộp như quy định trên, phần còn lại được phân chia cho các thành viên tham gia tại 5 nhóm và Ban Quản lý Du lịch cộng đồng xã và thôn.

- Các khoản thu được từ % các dịch vụ được sử dụng để phát triển du lịch cộng đồng và xây dựng các công trình phúc lợi xã hội của thôn, xã để cộng đồng trong thôn, xã cùng được hưởng lợi từ du lịch cộng đồng.

3. Mức giá các dịch vụ thu của khách như sau

- Dịch vụ ngủ qua đêm tại các hộ chỉ được thu của khách là:...../khách/đêm;
- Dịch vụ nghỉ trưa:/khách/lượt;
- Dịch vụ hướng dẫn khách tham quan:/khách/lượt;
- Dịch vụ gửi xe (ô tô 4 chỗ ngồi):/xe/lượt gửi;
- Dịch vụ gửi xe (ô tô 7 chỗ ngồi):/xe/lượt gửi;
- Dịch vụ gửi xe (ô tô 15 chỗ ngồi): /xe/lượt gửi;
- Dịch vụ gửi xe (ô tô 24 chỗ ngồi):/xe/lượt gửi;
- Dịch vụ gửi xe (ô tô 30 chỗ ngồi trở lên):...../xe/lượt gửi;
- Dịch vụ ăn uống:...../suất ăn (bữa ăn chính, không kèm đồ uống);
- Dịch vụ ăn sáng:/suất ăn;
- Dịch vụ trình diễn văn nghệ truyền thống, lửa trại:...../chương trình.

Ngoài những dịch vụ có giá trên đây, đối với các dịch vụ khác đúng quy định của pháp luật, khi khách có yêu cầu, Ban Quản lý Du lịch cộng đồng xã chủ động làm theo yêu cầu của khách, giá cả do hai bên thoả thuận, trên tinh thần hai bên cùng có lợi.

Điều 4. Hiệu lực và sửa đổi Quy chế

Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày được ban hành. Cứ 6 tháng một lần, Ban Quản lý du lịch cộng đồng xã sẽ tổ chức cuộc họp với tất cả các bên có liên quan để bàn bạc việc thay đổi Quy chế nếu thấy cần thiết. Các quy định mới sẽ có hiệu lực thay thế các quy định cũ nếu có ít nhất 2/3 số phiếu bầu trong các cuộc họp sửa đổi.

Quy chế này ban hành trên cơ sở Biên bản thống nhất, thông qua của Ban quản lý du lịch cộng đồng xã Ea Pô, tại cuộc họp ngày.....tháng..... năm..... với sự có mặt, ký tên xác nhận và được các bên liên quan cam kết thực hiện nghiêm túc Quy chế này.

Xác nhận của các thành viên

Phụ lục 3
MẪU NỘI QUY HOẠT ĐỘNG DU LỊCH CỘNG ĐỒNG
TẠI XÃ EA PÔ

Mô hình du lịch cộng đồng tại xã Ea Pô, huyện Cư Jút được xây dựng nhằm tạo điều kiện cho khách du lịch tìm hiểu đời sống, văn hóa truyền thống của địa phương, đồng thời góp phần bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa bản địa, môi trường thiên nhiên và tạo thu nhập cho người dân địa phương. Để đạt được mục tiêu này, Ban Quản lý Du lịch cộng đồng xây dựng Nội quy về hoạt động du lịch cộng đồng và đề nghị tất cả người dân trong thôn, khách du lịch và công ty lữ hành thực hiện.

I. Nội quy dành cho cộng đồng

- Bảo đảm an ninh và an toàn cho khách du lịch trong thời gian khách đến thăm
- Giá cả dịch vụ và hàng hóa hợp lý và thống nhất. Bán hàng đúng giá quy định, tuyệt đối không có hành vi lừa đảo, gian lận với khách du lịch và các công ty lữ hành.
- Giữ vệ sinh môi trường trong thôn, bon, buôn, làng và bảo quản tốt cơ sở vật chất phục vụ du lịch.
 - Không gây tổn hại đến cây cối và động vật ở trong khu vực.
 - Khuyến khích và giám sát các công ty lữ hành và khách du lịch thực hiện đúng nội quy du lịch cộng đồng.
 - Thông báo ngay cho Ban Quản lý Du lịch cộng đồng xã nếu công ty lữ hành hoặc du khách vi phạm nội quy du lịch cộng đồng.
 - Tôn trọng và thực hiện đúng các nội quy do Ban Quản lý đưa ra.
 - Ăn mặc lịch sự đúng theo phong tục địa phương khi có khách du lịch đến thăm thôn.
 - Tôn trọng sự riêng tư của khách khi nghỉ tại địa phương.
 - Quan hệ xã hội lành mạnh với khách du lịch.

II. Nội quy dành cho khách du lịch

- Tôn trọng văn hóa truyền thống và tập quán của địa phương.
- Ăn mặc lịch sự.
- Bảo vệ môi trường; Giúp cộng đồng giữ gìn thôn xóm sạch đẹp bằng cách không xả rác, thực hiện việc bỏ rác đúng nơi quy định.

- Góp phần phát triển kinh tế địa phương bằng cách sử dụng các sản phẩm, dịch vụ của cộng đồng.

- Tôn trọng các hướng dẫn của địa phương và giá cả các dịch vụ.

- Tôn trọng sự riêng tư của cộng đồng, nên xin phép trước khi chụp hình hay quay phim.

- Quan hệ xã hội lành mạnh với người dân địa phương.

III. Nội quy dành cho công ty lữ hành và hướng dẫn viên

- Tôn trọng các nội quy của cộng đồng về việc đón tiếp khách, số đoàn khách, số lượng khách, khoảng thời gian thích hợp.v.v.

- Tôn trọng giá dịch vụ do cộng đồng xây dựng.

- Thông tin cho khách du lịch biết trước về nội dung chương trình tham quan và cách ứng xử với cộng đồng.

- Làm gương cho khách du lịch và cộng đồng bằng cách bảo vệ môi trường và không xả rác bừa bãi.

- Quan hệ xã hội lành mạnh với người dân địa phương.

Phụ lục 4**MẪU CAM KẾT ĐẢM BẢO VỆ SINH CHUẨN PHỤC VỤ
DU LỊCH CỘNG ĐỒNG****Kính gửi: Ban Quản lý Du lịch cộng đồng xã Ea Pô**

Tôi tên: Sinh năm:.....

Chứng minh nhân dân số:

Địa chỉ thường trú tại:

.....

Nay chúng tôi cam kết đảm bảo vệ sinh phục vụ hoạt động du lịch cộng đồng như sau:

- Luôn đảm bảo vệ sinh nước uống khi mời khách.
- Luôn dọn dẹp vệ sinh trong không gian sống của mình một cách gọn gàng, sạch sẽ.
- Không xả chất thải ra không gian công cộng.
- Nhà vệ sinh luôn luôn được dọn dẹp sạch sẽ, khô ráo, thoáng khí, không có mùi.
- Luôn trang bị đầy đủ giấy vệ sinh, nước và xà phòng rửa tay.

Chúng tôi cam kết thực hiện theo đúng tiêu chuẩn trên. Trường hợp Ban Quản lý kiểm tra nhưng không đảm bảo đúng cam kết, chúng tôi xin chịu trách nhiệm theo quy định của Ban Quản lý.

**Xác nhận của Ban Quản lý
du lịch cộng đồng xã**

Người làm đơn

Phụ lục 5**MẪU QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA ĐỘI VĂN NGHỆ XÃ EA PÔ**

PHÒNG VĂN HÓA THÔNG TIN
HUYỆN CƯ JÚT
BAN CHỦ NHIỆM
CÂU LẠC BỘ VĂN NGHỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ
VỀ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÂU LẠC BỘ VĂN NGHỆ
THÔN TRUNG SƠN

Tên gọi: CÂU LẠC BỘ VĂN NGHỆ THÔN TRUNG SƠN

Viết tắt bằng tiếng Việt: CLB Văn nghệ thôn Trung Sơn

Viết tắt bằng tiếng Anh: Trung Sơn Village Arts Club

Trụ sở: Thôn Trung Sơn, xã Ea Pô, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông.

Điện thoại liên lạc: 0394832123 (bà Lò Thị Hoa).

I. QUY ĐỊNH CHUNG**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

Quy chế này quy định những điều khoản cụ thể về tổ chức, quản lý nhân sự và hoạt động của câu lạc bộ (sau đây gọi tắt là CLB) Văn nghệ thôn Trung Sơn, xã Ea Pô, huyện Cư Jút, được áp dụng đối với tất cả các thành viên và Ban chủ nhiệm CLB Văn nghệ thôn Trung Sơn, xã Ea Pô, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông.

Điều 2. Mục đích, yêu cầu**1. Mục đích**

- Đẩy mạnh các hoạt động sinh hoạt văn nghệ trong cộng đồng. Khuyến khích các nghệ nhân và nhân dân tham gia vào các hoạt động CLB tự nguyện, tự giác; tạo ra môi trường thuận lợi cho việc tập luyện, truyền dạy và trình diễn trong cộng đồng.

- Thông qua những hoạt động để khơi dậy truyền thống văn hóa, văn nghệ trong đời sống cộng đồng các dân tộc, lôi cuốn tầng lớp thanh thiếu niên nhi đồng vào các hoạt động văn hóa truyền thống nhằm bảo tồn các loại hình văn hóa, văn nghệ tỉnh Đắk Nông một cách bền vững.

- Chuyên giao kinh nghiệm đồng thời nâng cao năng lực của nghệ nhân và những hiểu biết về các di sản văn hóa nói chung, văn nghệ dân tộc Thái nói riêng.

- Giới thiệu, quảng bá văn hóa của dân tộc Thái sống tại xã Ea Pô nói riêng với các dân tộc khác sinh sống trong tỉnh Đắk Nông nói chung với bạn bè trong và ngoài nước.

2. Yêu cầu

Tổ chức các hoạt động của CLB văn nghệ phải phù hợp với điều kiện thực tế, không ảnh hưởng công việc, sinh hoạt của cộng đồng và thời vụ sản xuất của địa phương, tổ chức các hoạt động tiết kiệm và hiệu quả.

Các thành viên CLB văn nghệ phải thể hiện tính tự nguyện cao của các thành viên trong CLB.

Các hoạt động của CLB không được làm ảnh hưởng hoặc mất đi bản sắc văn hóa truyền thống của dân tộc Thái tại địa phương.

Điều 3. Nguyên tắc hoạt động của Câu lạc bộ

- Câu lạc bộ hoạt động theo các nguyên tắc sau:
- Tự nguyện, dân chủ, bình đẳng của các Hội viên;
- Tuân thủ pháp luật của Nhà nước, đạo đức xã hội và quy chế Câu lạc bộ;
- Không ngừng nâng cao hiểu biết, kỹ năng và kỹ thuật biểu diễn các tiết mục văn hóa - văn nghệ;
- Chuyên giao những hiểu biết, kỹ năng và kỹ thuật văn hóa văn nghệ cho các thế hệ sau;
- Hỗ trợ cho các cơ quan Nhà nước trong việc bảo tồn và phát huy di sản văn hóa văn nghệ;
- Tham gia biểu diễn phục vụ, giới thiệu các sinh hoạt văn hóa văn nghệ tại cộng đồng và trước công chúng.

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chủ nhiệm, thành viên câu lạc bộ

1. Đối với Ban Chủ nhiệm câu lạc bộ

Ban Chủ nhiệm CLB (sau đây gọi tắt là Ban Chủ nhiệm) do các hội viên đề cử và bình bầu; Ban Chủ nhiệm được quyền quyết định và có trách nhiệm quản lý mọi hoạt động nhằm đạt được những mục đích mà CLB đã đề ra; bảo đảm an toàn cơ sở vật chất của CLB (nếu có).

Thường xuyên tuyên truyền tôn chỉ, mục đích của CLB; đề ra phương hướng hoạt động cho CLB; báo cáo, kiến nghị, đề xuất kịp thời với lãnh đạo địa phương các nội dung cần thiết liên quan đến xây dựng và tổ chức hoạt động CLB.

Thiết lập tài khoản để quản lý tài chính CLB theo quy định.

Quan tâm đến việc phát triển Hội viên mới: kết nạp, quản lý và chăm sóc quyền lợi hội viên tham gia CLB; cấp thẻ cho các Hội viên khi đăng ký tham gia CLB.

Đề nghị xem xét việc khen thưởng, xử lý đối với các Hội viên vi phạm quy chế, nội quy của CLB, bãi nhiệm các Hội viên trong CLB.

Đoàn kết, hợp tác với các Hội viên cùng nhau thực hiện mục đích, nhiệm vụ của CLB nhằm góp phần xây dựng CLB ngày càng vững mạnh.

2. Đối với Thành viên câu lạc bộ

Tán thành quy chế, nội quy của CLB.

Tự nguyện gia nhập Câu lạc bộ và làm Đơn xin gia nhập CLB; được tham gia tất cả các hoạt động của CLB.

Tham dự hội nghị, được hiệp thương ứng cử, đề cử và bầu cử vào Ban Chủ nhiệm CLB; được phê bình chất vấn Ban Chủ nhiệm CLB về chủ trương và mọi hoạt động của CLB.

Được tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến và xây dựng kế hoạch hoạt động của CLB; được đề xuất nguyện vọng hỗ trợ, giúp đỡ của CLB trong khuôn khổ hoạt động của mình theo đúng pháp luật.

Được khen thưởng khi có thành tích; hưởng chế độ bồi dưỡng bằng tiền trong các hoạt động phục vụ có thu theo từng vụ việc (sau khi đã trích nộp quỹ của CLB).

Thực hiện nghiêm túc Quy chế của CLB và các nhiệm vụ do Ban Chủ nhiệm phân công.

Tham gia sinh hoạt đều đặn tích cực, đầy đủ các hoạt động, sinh hoạt của CLB; các buổi họp thường kỳ và bất thường của CLB; luôn tự học tập, trau dồi để nâng cao năng lực.

Đóng hội phí đầy đủ hoặc lệ phí sinh hoạt thường niên (nếu có).

Giữ gìn, bảo vệ danh dự và uy tín của CLB; không được lợi dụng danh nghĩa Hội viên, sử dụng Thẻ Hội viên để sử dụng vào các mục đích công việc khác.

- Chịu trách nhiệm giám sát các công việc liên quan đến bảo dưỡng cơ sở vật chất đã được trang bị bằng nguồn kinh phí công trong mô hình du lịch cộng đồng.

- Đôn đốc lịch vệ sinh môi trường hàng tuần, tháng, theo dõi công tác an ninh trật tự, công tác y tế phục vụ khách tốt nhất trong điều kiện có thể của địa phương.

- Lập kế hoạch bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực cho cộng đồng về du lịch, cho hướng dẫn viên du lịch về nghiệp vụ hướng dẫn viên, về tiếng anh thông thường, trên cơ sở đó phối hợp với các cơ quan, đơn vị để triển khai thực hiện.

- Chịu trách nhiệm ghi chép và quản lý sổ sách, theo dõi thu, chi liên quan đến hoạt động du lịch.

- Quản lý quỹ du lịch của cộng đồng.

c) Các thành viên

Là trưởng các thôn Trung Sơn, Phú Sơn, Nam Tiến có trách nhiệm quản lý hoạt động du lịch cộng đồng tại địa phương; Vận động người dân trên địa bàn thôn tham gia các hoạt động du lịch nhằm phát triển kinh tế hộ gia đình; Thường xuyên, kịp thời báo cáo Trưởng ban, Phó Trưởng ban về các hoạt động du lịch cộng đồng diễn ra tại địa phương.

d) Các Trưởng nhóm

- Nhóm trưởng nhóm Đón tiếp: Quản lý hoạt động các thành viên của nhóm, hướng dẫn khách đi tham quan một số điểm du lịch trong xã hoặc khu vực lân cận.

- Nhóm trưởng nhóm Ẩm thực: Quản lý hoạt động các thành viên trong nhóm, thu thập ý kiến đóng góp của khách, mua sắm trang bị các dụng cụ phục vụ cho bữa ăn của khách (khi khách có nhu cầu), phù hợp với điều kiện của địa phương, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm cho khách; Giải thích, hướng dẫn cách ăn các món truyền thống; Tổ chức hướng dẫn dạy nấu ăn theo kiểu truyền thống khi khách có nhu cầu...

- Nhóm trưởng nhóm Dệt: Quản lý hoạt động các thành viên trong nhóm; Huy động các thành viên tham gia trình diễn các công đoạn dệt khi có đoàn khách tham quan; Huy động các thành viên đóng góp các mẫu dệt trang phục truyền thống để xây dựng khu trưng bày; Quản lý khu trưng bày các sản phẩm dệt; Huy động các thành viên sản xuất các mặt hàng lưu niệm từ dệt thổ cẩm.